

Sổ tay hướng dẫn các biện pháp an toàn và vệ sinh dành cho thực tập sinh kỹ năng

Việc làm liên quan đến nông nghiệp

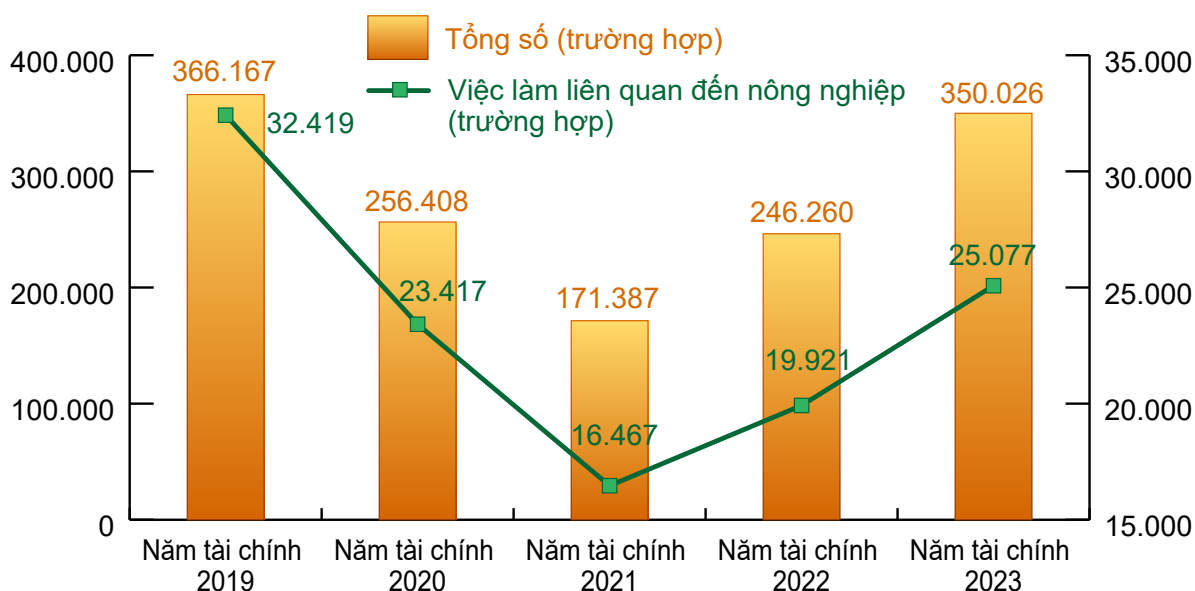


Mục lục

1	Tổng quan về Chương trình thực tập kỹ năng	
1	Giới thiệu	1
2	Cấu trúc của Chương trình thực tập kỹ năng	2
3	Việc làm liên quan đến nông nghiệp và lâm nghiệp.....	3
4	Thẻ lưu trú	4
2	Kiến thức cơ bản về an toàn và vệ sinh	6
3	Thực hiện các hoạt động an toàn và vệ sinh	15
4	Đảm bảo an toàn cho máy móc nông nghiệp.....	19
5	Đảm bảo an toàn cho các công cụ nông trại, thang xếp và thang dài	27
6	Quản lý an toàn và vệ sinh bên trong chuồng gia súc	29
7	Xử lý an toàn đối với thuốc trừ sâu	30
8	Biện pháp phòng ngừa say nóng	31
9	Biện pháp phòng ngừa đau thắt lưng	34
10	Biện pháp phòng ngừa côn trùng cắn	35
11	Các biện pháp phòng ngừa thiếu oxy	37
12	Tầm quan trọng của hoạt động giao tiếp với thực tập sinh kỹ năng.....	39
13	Thực hiện khám sức khỏe	40
14	Ví dụ về tai nạn lao động	42

1 Giới thiệu

Thay đổi số lượng kế hoạch được phê duyệt cho việc thực tập kỹ năng



(Nguồn: Thống kê hành chính, Hiệp hội thực tập kỹ năng quốc tế)

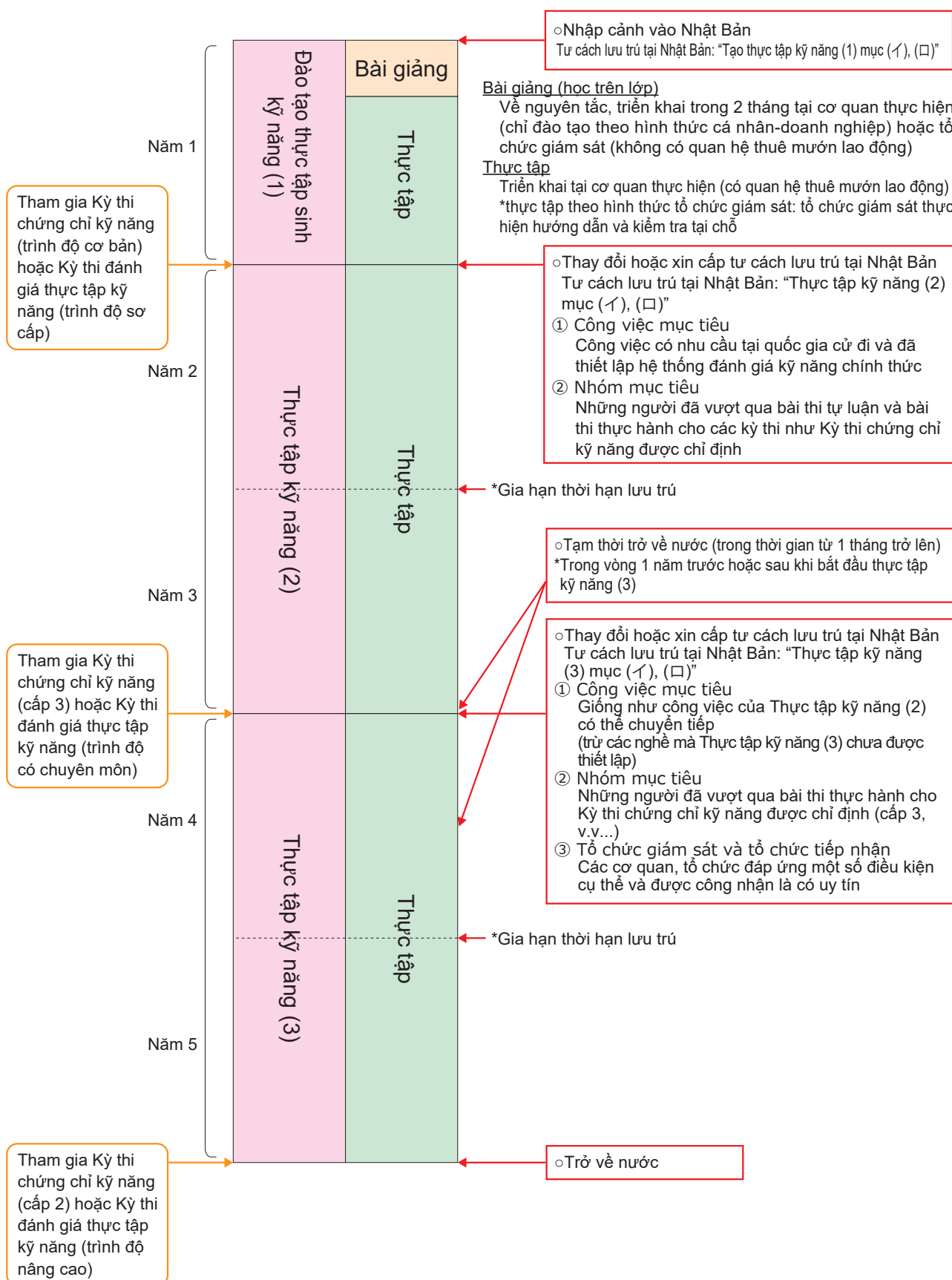
Do ảnh hưởng bởi lệnh hạn chế nhập cảnh Nhật Bản nhằm ngăn ngừa lây nhiễm COVID-19, số lượng kế hoạch được phê duyệt trong Chương trình thực tập kỹ năng đã giảm đáng kể trong năm tài chính 2020 và năm tài chính 2021 so với những năm trước đó. Tuy nhiên, con số này đã tăng lên kể từ năm tài chính 2022, khi lệnh hạn chế nhập cảnh Nhật Bản dần được nới lỏng.

Khi xem xét số lượng kế hoạch được phê duyệt cho các công việc liên quan đến nông nghiệp trên tổng số kế hoạch, trong năm tài chính 2019 trước khi chịu tác động của dịch COVID-19, có 32.419 trường hợp được phê duyệt, nhưng trong năm tài chính 2023 chỉ có 25.077 trường hợp, điều này có nghĩa là tình hình vẫn chưa phục hồi về mức trước đây. Tuy nhiên, số lượng việc làm liên quan đến nông nghiệp tính theo tỷ lệ phần trăm số kế hoạch được phê duyệt vẫn duy trì ở mức ổn định khoảng 7,2% trong năm tài chính 2023.

Hơn nữa, hầu hết các cơ quan tổ chức đào tạo về các công việc liên quan đến nông nghiệp đều là các cơ quan tổ chức theo kiểu tổ cơ quan giám sát, và chương trình thực tập kỹ năng thường được cung cấp bởi các cơ quan tổ chức, vốn là chủ sở hữu duy nhất. Tuy nhiên, những chủ sở hữu duy nhất này có thể không thể thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn và vệ sinh cho thực tập sinh kỹ năng do họ thiếu nhân sự có kiến thức về an toàn và vệ sinh.

Sổ tay hướng dẫn này tổng hợp nhiều thông tin làm kiến thức cơ bản cho các biện pháp an toàn và sức khỏe cụ thể đối với các công việc liên quan đến nông nghiệp. Ngoài ra, chúng tôi quyết định xuất bản cuốn sổ tay hướng dẫn này cùng với bản dịch sang 9 ngôn ngữ để tất cả các cơ quan tổ chức đào tạo có thể sử dụng thông tin này vào việc hướng dẫn cho các thực tập sinh kỹ năng của mình.

Chúng tôi mong rằng việc sử dụng sổ tay hướng dẫn này sẽ giúp cải thiện các biện pháp an toàn và vệ sinh cho bất cứ ai tham gia thực tập kỹ năng.



3 Việc làm liên quan đến nông nghiệp và lâm nghiệp

Hiện nay, có 91 nhóm ngành nghề và 167 nghiệp vụ được quy định là nhóm ngành nghề và nghiệp vụ có thể chuyển đổi sang hình thức thực tập kỹ năng (2) trong Chương trình thực tập kỹ năng. Trong đó, có 3 nhóm ngành nghề và 7 nghiệp vụ sau đây được quy định là liên quan đến nông nghiệp, lâm nghiệp.

Ngoài ra, các tiêu chuẩn dành cho công việc bắt buộc mà thực tập sinh kỹ năng phải thực hiện đối với từng nhóm ngành nghề và nghiệp vụ đã được thiết lập, và các công việc bắt buộc này phải được thực hiện ít nhất 50% thời gian của khoảng thời gian thực tập kỹ năng ở mỗi giai đoạn (1) đến (2).

Việc làm liên quan đến nông nghiệp và lâm nghiệp (3 nhóm ngành nghề và 7 nghiệp vụ, tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2024)

Nhóm ngành nghề	Nghiệp vụ
Nông nghiệp trồng trọt	Làm vườn trong các cơ sở
	Trồng trọt trên đồng ruộng ở vùng cao/trồng rau
	Trồng trái cây
Nông nghiệp chăn nuôi	Nuôi lợn chăn thả
	Nuôi gà (thu thập trứng gà)
	Nuôi bò lấy sữa
Lâm nghiệp	Lâm sinh/sản xuất gỗ tròn

*Việc làm trong ngành lâm nghiệp được bổ sung từ ngày 30 tháng 9 năm 2024.

Sổ tay hướng dẫn này gọi các công việc nông nghiệp về trồng trọt và chăn nuôi là “các công việc liên quan đến nông nghiệp”.

Kỳ thi chứng chỉ kỹ năng và Kỳ thi đánh giá thực tập kỹ năng

Kỳ thi chứng chỉ kỹ năng và Kỳ thi đánh giá thực tập kỹ năng được thực hiện nhằm đánh giá các kỹ năng mà thực tập sinh kỹ năng đạt được cho từng loại công việc trong Chương trình thực tập kỹ năng. Thực tập sinh kỹ năng phải tham gia và đậu kỳ thi liên quan để có thể chuyển tiếp và nhận chứng chỉ thực tập kỹ năng từ (1) đến (2) và sau đó đến (3). Do đó, cần phải tiến hành hướng dẫn phù hợp cho các thực tập sinh kỹ năng trong quá trình đào tạo thực tập kỹ năng hằng ngày để đảm bảo họ có thể có được các kỹ năng phù hợp với giai đoạn đào tạo thực tập kỹ năng mà họ đang theo học.

Kỳ thi chứng chỉ kỹ năng trong Chương trình thực tập kỹ năng có trình độ cơ bản, trình độ 3, trình độ 2 và trình độ nâng cao.

Hiệp hội phát triển năng lực nghề nghiệp cấp tỉnh sẽ tổ chức các kỳ thi này. Ngoài ra, đối với hình thức đào tạo theo kiểu tổ chức giám sát, thì tổ chức giám sát cần đăng ký cho kỳ thi trên Trang web hỗ trợ thủ tục thi do Cơ quan Đào tạo thực tập sinh kỹ năng cung cấp (<https://www.juken.otit.go.jp/>) (chỉ có phiên bản tiếng Nhật).

* Đối với các công việc liên quan đến nông nghiệp, thực tập sinh kỹ năng phải tham gia kỳ thi đánh giá kỹ năng nông nghiệp do Hội đồng Nông nghiệp Nhật Bản tổ chức. Các trình độ và cấp độ bài thi được phân bổ như bên dưới.

Trình độ	Nghiệp vụ	Chi tiết bài thi
Trình độ sơ cấp	Thực tập sinh có từ 6 tháng kinh nghiệm thực tế trở lên	Kỹ năng và kiến thức cơ bản cần thiết để thực hiện công việc cơ bản
Trình độ trung cấp	Thực tập sinh có từ 12 tháng kinh nghiệm thực tế trở lên	Kỹ năng và kiến thức cần thiết để thực hiện công việc cơ bản
Trình độ có chuyên môn	Thực tập sinh có từ 24 tháng kinh nghiệm thực tế trở lên	Kỹ năng và kiến thức mà những người nông dân trình độ sơ cấp thường có
Trình độ nâng cao	Thực tập sinh có từ 48 tháng kinh nghiệm thực tế trở lên	Kỹ năng và kiến thức mà những người nông dân bình thường thường có

Điểm quan trọng

Lệ phí liên quan đến việc tham gia kỳ thi Kỳ thi chứng chỉ kỹ năng và Kỳ thi đánh giá thực tập kỹ năng phải do tổ chức tiếp nhận hoặc tổ chức giám sát thanh toán dựa trên “chính sách cơ bản để thực hiện đúng đắn việc đào tạo thực tập kỹ năng và bảo vệ thực tập sinh kỹ năng (Thông báo số 1 năm 2017 của Bộ Tư pháp và Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi)” (chỉ có phiên bản tiếng Nhật).

4 Thẻ lưu trú

Về nguyên tắc theo Điều 23 của Luật Quản lý xuất nhập cảnh và chứng nhận người tị nạn (Lệnh Nội các số 319 năm 1951, sau đây gọi là “Luật Quản lý xuất nhập cảnh”), thực tập sinh kỹ năng là những người lưu trú trung và dài hạn, phải luôn mang theo thẻ lưu trú bên mình.

Các tổ chức giám sát và tổ chức tiếp nhận cũng bị nghiêm cấm cất giữ thẻ lưu trú theo quy định tại Điều 48 của Luật về thực tập kỹ năng phù hợp và bảo vệ thực tập sinh kỹ năng.

* Người lao động của cơ quan giám sát có thể tạm giữ thẻ lưu trú để thực hiện các thủ tục pháp lý như thay đổi tư cách lưu trú nhưng thời gian tạm giữ phải ngắn nhất mức có thể.

Ngoài ra, vui lòng cân nhắc đến giải pháp như cấp biên lai để tạo hồ sơ rõ ràng chứng minh rằng thẻ lưu trú đã được chuyển giao theo bất kỳ hình thức nào giữa nhân viên và thực tập sinh.

日本国政府 在留カード 番号 AB12345678CD
氏名 NGUYEN ABC
生年月日 2000年01月01日 性別 女 F 国籍・地域 ベトナム
住居地 東京都千代田区霞が関1-1-1
在留資格 技能実習1号
在留期間(満了日) 1年(2025年04月01日)
許可の種別 在留期間更新許可(出入国在留管理局長) MOJ
許可年月日 2024年04月01日 交付年月日 2024年04月01日
このカードは 2025年04月01日まで有効です。

届出年月日	住居地記載欄	記載者印
2024年10月1日	東京都港区港南5-5-30	東京都港区長

資格外活動許可欄 在留資格変更許可更新申請欄

MOJMOJ

見本・SAMPLE

住居地 (Nơi lưu trú)

Mọi thay đổi sẽ được liệt kê ở mặt sau của thẻ.

就労制限の有無 (Hạn chế công việc)

Không được làm các công việc khác ngoài thực tập kỹ năng.

在留期間 (満了日) (Thời hạn lưu trú (ngày hết hạn))

Hiện thị khoảng thời gian thực tập sinh có thể lưu trú tại Nhật Bản.

有効期間 (Thời hạn hiệu lực)

Đây là thời hạn hiệu lực của thẻ lưu trú.

資格外活動許可欄

(Các hoạt động được phép khác với quy định trong tư cách lưu trú)

Thực tập sinh kỹ năng không được phép làm các công việc ngoài những gì được nêu trong tư cách lưu trú của mình.

► Vui lòng xem phần “Thẻ lưu trú là gì?” (chỉ có phiên bản tiếng Nhật) trên trang web của Tổng Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Nhật Bản để biết thông tin chi tiết về cách đọc thẻ lưu trú.

https://www.moj.go.jp/isa/applications/faq/newimmiact_4_point.html#anchor-point 1

Bạn có thể kiểm tra tính hợp lệ của thẻ lưu trú.

Nhập trường bắt buộc bao gồm số thẻ lưu trú vào phần “Tra cứu thông tin hết hạn của mã số thẻ lưu trú” (chỉ có phiên bản tiếng Nhật) trên trang web của Tổng Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Nhật Bản để kiểm tra xem mã số thẻ được nhập đã hết hạn hay chưa. <https://lapse-immi.moj.go.jp/ZEC/appl/e0/ZEC2/pages/FZECST011.aspx>

Thời hạn hiệu lực có thể khác với thời hạn ghi trên mặt trước của thẻ.

Nhìn chung, thời hạn hiệu lực ghi ở mặt trước của thẻ chính là thời hạn hiệu lực của thẻ lưu trú. Tuy nhiên, nếu chủ thẻ nộp đơn xin thay đổi tư cách lưu trú hoặc đơn xin gia hạn thời gian lưu trú trước ngày hết hạn của thời gian lưu trú được ghi ở mặt trước của thẻ, thì thông tin này sẽ được liệt kê ở mặt sau của thẻ lưu trú và thẻ sẽ vẫn có hiệu lực trong thời hạn 2 tháng kể từ sau ngày hết hạn của thời gian lưu trú được ghi ở mặt trước của thẻ, trừ khi đơn xin đã có quyết định xử lý.

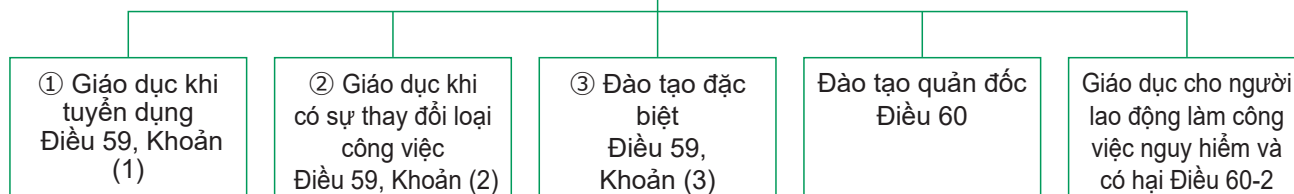
Xin lưu ý

Nếu cơ quan thực hiện cho phép thực tập sinh kỹ năng làm việc bán thời gian tại một cơ quan thực hiện khác (cho một công ty hoặc cá nhân) hoặc sử dụng lao động nước ngoài không có tư cách lưu trú phù hợp để làm việc hoặc cho phép họ làm các công việc khác ngoài những gì được nêu trong tư cách lưu trú của họ, thì cơ quan thực hiện đó có thể bị buộc tội về tội xúc tiến việc làm bất hợp pháp (Điều 73-2 của Luật Quản lý xuất nhập cảnh). Khi cần kiểm tra tư cách lưu trú của cư dân nước ngoài, vui lòng liên hệ với cục quản lý xuất nhập cảnh địa phương gần nhất.

Kiến thức cơ bản về an toàn và vệ sinh

*Hướng dẫn này liệt kê Luật An toàn và Vệ sinh Công nghiệp (Luật số 57 năm 1972) là "Luật An toàn và Vệ sinh Công nghiệp" và Pháp lệnh về An toàn và Vệ sinh Công nghiệp (Lệnh của Bộ Lao động, số 32 năm 1972) là "Pháp lệnh An toàn và Vệ sinh".

Luật An toàn và Vệ sinh Công nghiệp



Giáo dục về an toàn và vệ sinh cho thực tập sinh kỹ năng

Để các thực tập sinh kỹ năng có thể hiểu rõ hơn vấn đề giáo dục về an toàn và vệ sinh, hãy dạy các thực tập sinh tiếng Nhật đơn giản để sử dụng khi ứng phó với các trường hợp khẩn cấp và tình huống bất thường, đồng thời sử dụng các hình ảnh minh họa và video để hiểu.



Giáo dục về an toàn và vệ sinh khi tuyển dụng và khi có sự thay đổi loại công việc

(Điều 59, Khoản (1) và (2) Luật An toàn và Vệ sinh)

Nhanh chóng triển khai việc giáo dục về an toàn và vệ sinh đối với các vấn đề sau đây khi tuyển dụng thực tập sinh kỹ năng (người lao động) mới và khi có sự thay đổi loại công việc.

- ① Các vấn đề liên quan đến sự nguy hiểm hoặc rủi ro của máy móc và nguyên liệu thô, và cách xử lý những vật này
- ② Các vấn đề liên quan đến hiệu suất của các thiết bị an toàn, thiết bị kiểm soát chất độc hại hoặc thiết bị bảo vệ và cách xử lý các vật dụng này
- ③ Các vấn đề liên quan đến quy trình làm việc
- ④ Các vấn đề liên quan đến việc kiểm tra khi bắt đầu công việc
- ⑤ Các vấn đề liên quan đến nguyên nhân và cách phòng ngừa các bệnh có thể phát sinh khi thực hiện loại công việc này
- ⑥ Các vấn đề liên quan đến việc duy trì Seiri (Sàng lọc), Seiton (Sắp xếp) và Seiketsu (Sạch sẽ)
- ⑦ Các vấn đề liên quan đến biện pháp khẩn cấp và sơ tán trong trường hợp xảy ra tai nạn
- ⑧ Bất kỳ vấn đề nào cần thiết để đảm bảo an toàn hoặc vệ sinh trong công việc, ngoài những thông tin được liệt kê ở các mục trước

Khi thực tập sinh kỹ năng (người lao động) được giao một số công việc nguy hiểm hoặc có hại, phải thực hiện chương trình đào tạo đặc biệt về sức khỏe hoặc an toàn liên quan đến công việc này. Cơ quan đào tạo đã đăng ký có trụ sở tại mỗi tỉnh đảm nhiệm việc cung cấp chương trình đào tạo đặc biệt này.

Ngoài ra, nếu công ty có nhân sự với đủ kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm trong công việc thì chương trình đào tạo có thể được triển khai nội bộ với người này là người hướng dẫn.

Ở đây, chúng tôi sẽ liệt kê các mục liên quan chủ yếu đến các công việc liên quan đến nông nghiệp trong số những công việc yêu cầu đào tạo đặc biệt.

Nếu bạn muốn biết thêm thông tin, vui lòng xem phần “Thông tin về giấy phép, bằng cấp, khóa đào tạo kỹ năng và đào tạo đặc biệt liên quan đến an toàn và vệ sinh” (chỉ có phiên bản tiếng Nhật) trên trang web của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi xã hội Nhật Bản (https://www.mhlw.go.jp/stf/seisakunitsuite/bunya/roudoukijun/anzenisei10/qualificaton_education.html).

[Công việc sử dụng cưa máy để đốn cây đứng, vớt bỏ cây treo hoặc đốn cây]



[Công việc vận hành xe nâng có tải trọng tối đa dưới 1 tấn]

[Công việc vận hành máy bốc xếp có gầu hoặc máy nâng có cào có tải trọng tối đa dưới 1 tấn]

[Công việc vận hành xe vận tải trên địa hình gồ ghề có tải trọng tối đa dưới 1 tấn]

[Vận hành máy móc thi công loại xe (san lấp mặt bằng, v.v...)]

Công việc vận hành máy móc thi công loại xe nhỏ (để san lấp mặt bằng, vận chuyển, bốc tải và đào đất) có trọng lượng xe dưới 3 tấn* như máy ủi, máy đào gầu ngược, máy xúc điện, máy ủi đất và máy xúc lật

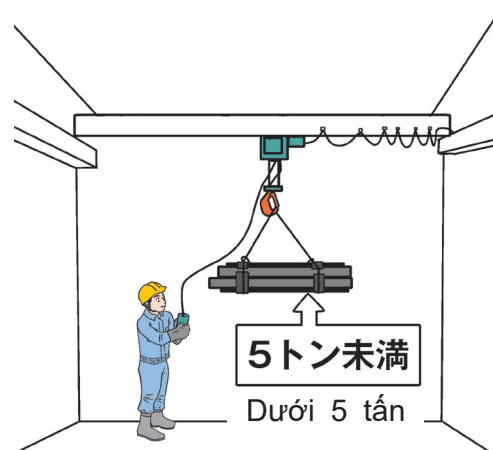
*Thực tập sinh không được vận hành xe có trọng lượng từ 3 tấn trở lên trừ khi đã hoàn thành khóa đào tạo kỹ năng.



[Công việc vận hành cần trục có tải trọng nâng dưới 5 tấn]

[Công việc vận hành cần trục di động có tải trọng nâng dưới 1 tấn]

[Công việc liên quan đến công việc treo dây cho cần trục hoặc cần trục di động có tải trọng nâng dưới 1 tấn]



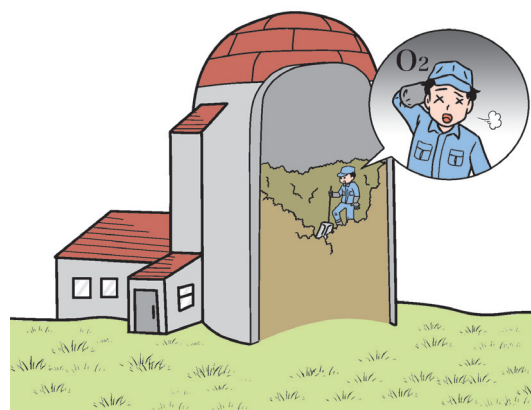
[Công việc thuộc mảng lắp ráp, tháo dỡ hoặc thay đổi giàn giáo]

- Giàn giáo ngửa và tháp di động cũng được bao gồm trong thuật ngữ “giàn giáo”.
- * Vì không có giới hạn về loại giàn giáo và chiều cao của chúng, nên về nguyên tắc, sản phẩm làm việc riêng biệt và các giá đỡ được lắp ráp lại thành một khối duy nhất như trong hình minh họa sẽ được xem là giàn giáo và cần có chương trình đào tạo đặc biệt.



[Công việc thuộc mảng làm việc tại nơi có nguy cơ thiếu oxy]

Công việc được thực hiện trong các silo hoặc những nơi có khả năng bị giảm nồng độ oxy mang các cấu trúc tương tự



[Giáo dục về an toàn và vệ sinh cho người vận hành máy cắt cỏ*]

Những người tham gia vào công việc sử dụng máy cắt cỏ

- * Đây là chương trình giáo dục về an toàn và vệ sinh (giáo dục phù hợp với yêu cầu đào tạo đặc biệt) dựa trên Thông báo của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi xã hội Nhật Bản về “Giáo dục về an toàn và sức khỏe cho người vận hành máy cắt cỏ (Thông báo số 66 ngày 16 tháng 2, 2000)” (chỉ có phiên bản tiếng Nhật)



Khi thực tập sinh kỹ năng tham gia vào công việc có hạn chế (công việc được Luật An toàn và Vệ sinh quy định là đặc biệt nguy hiểm hoặc có hại), họ phải hoàn thành các khóa đào tạo kỹ năng.

Ở đây, chúng tôi sẽ liệt kê các mục liên quan chủ yếu đến các công việc liên quan đến nông nghiệp trong số những công việc yêu cầu thực tập sinh hoàn thành các khóa đào tạo kỹ năng.

[Vận hành xe nâng]

Công việc vận hành xe nâng có tải trọng tối đa từ 1 tấn trở lên



[Vận hành máy móc thi công loại xe (san lấp mặt bằng, v.v...)]

Công việc vận hành máy móc thi công loại xe (để san lấp mặt bằng, vận chuyển, bốc tải và đào đất) có trọng lượng xe từ 3 tấn trở lên như máy ủi, máy đào gầu ngược, máy xúc điện, máy ủi đất và máy xúc lật

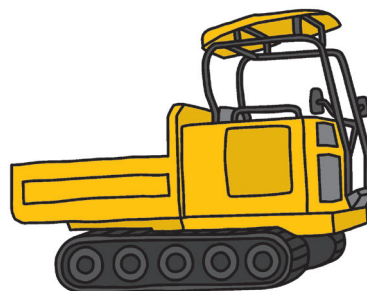
[Vận hành máy bốc xếp có gầu]

Công việc vận hành máy bốc xếp có gầu hoặc máy nâng có cang có tải trọng tối đa từ 1 tấn trở lên



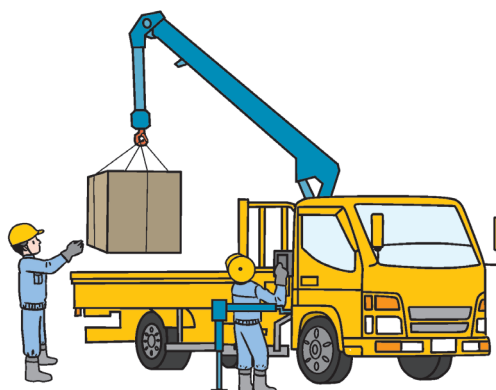
[Vận hành xe vận chuyển trên địa hình gồ ghề]

Công việc vận hành xe vận tải trên địa hình gồ ghề có tải trọng tối đa từ 1 tấn trở lên



[Vận hành cần trục di động nhỏ]

Cần trục di động có tải trọng nâng từ 1 tấn đến dưới 5 tấn



Công việc sau đây yêu cầu phải chỉ định một trưởng nhóm vận hành và người này phải có giấy phép hoặc đã hoàn thành khóa đào tạo kỹ năng để làm việc với tư cách là trưởng nhóm vận hành.

- * Phải phân công một trưởng nhóm vận hành theo danh mục công việc đối với một số công việc nhất định cần phải được quản lý để ngăn ngừa tai nạn lao động theo Điều 14 của Luật An toàn và Vệ sinh.

Ở đây, chúng tôi sẽ liệt kê các mục chủ yếu liên quan đến công việc nông nghiệp.

[Trưởng nhóm vận hành xếp dỡ hàng hóa]

Công việc liên quan đến việc xếp chồng hàng hóa (chất hàng*) và dỡ hàng hóa (bốc hàng) có chiều cao từ 2 mét trở lên (không bao gồm công việc chỉ sử dụng máy móc xử lý hàng hóa).

- * Chất hàng là việc xếp chồng hàng hóa trong kho bãi, trong nhà kho hoặc trên mặt đất. Hàng hóa được đóng gói trong bao, hộp hoặc kiện, và ngay cả gỗ cũng nằm trong danh mục này.

[Trưởng nhóm vận hành cho công việc có nguy cơ thiếu oxy]

Đối với công việc được thực hiện trong các silo hoặc những nơi có khả năng bị giảm nồng độ oxy mang các cấu trúc tương tự, phải chỉ định một trưởng nhóm vận hành cho công việc nguy hiểm gây thiếu oxy.

Để làm việc với tư cách là trưởng nhóm vận hành cho công việc loại này, người đó phải hoàn thành khóa đào tạo kỹ năng dành cho trưởng nhóm vận hành công việc nguy hiểm thiếu oxy hoặc khóa đào tạo kỹ năng dành cho trưởng nhóm vận hành công việc nguy hiểm thiếu oxy và hydro sunfua.

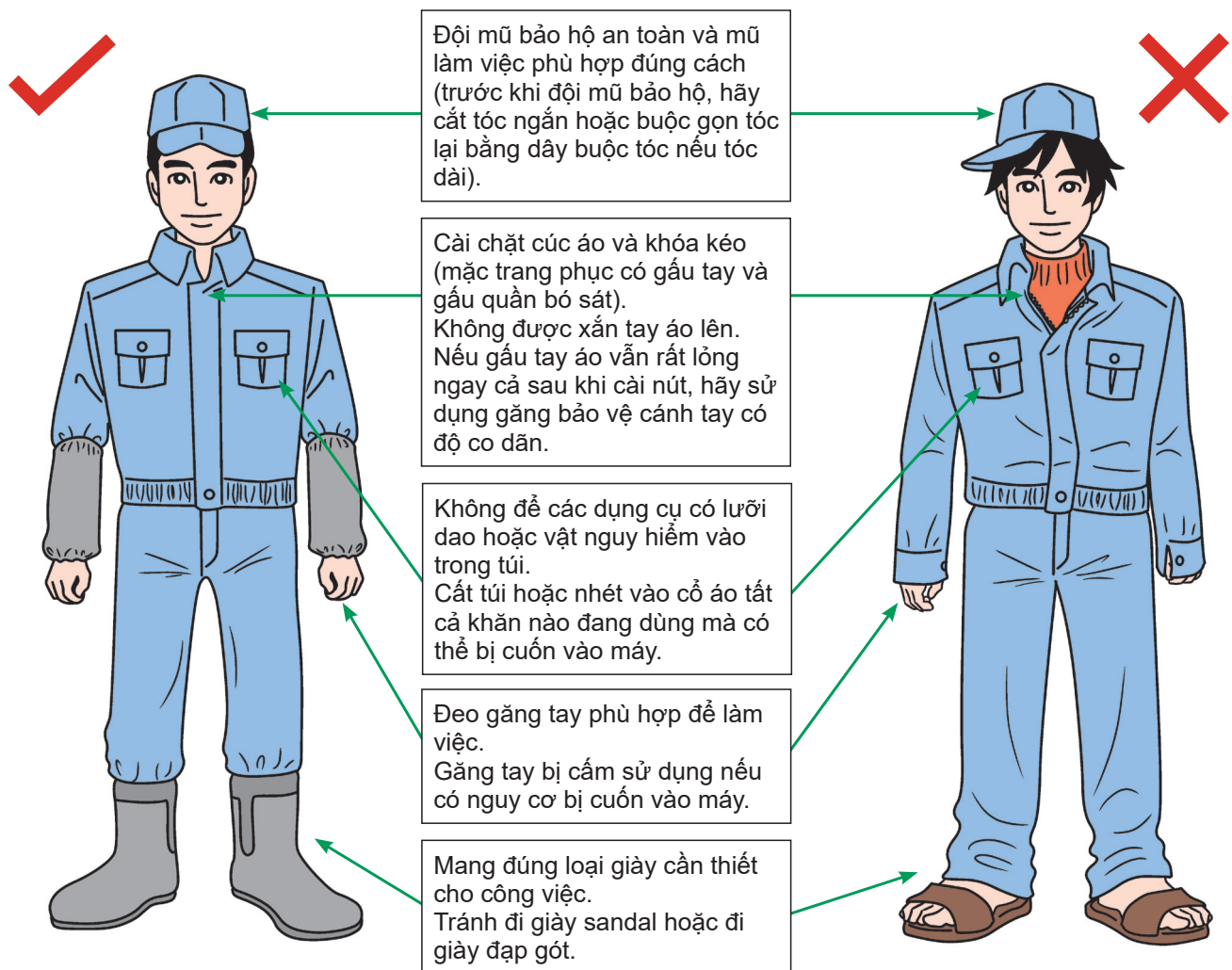


Mặc trang phục lao động và mũ bảo hộ

Mặc trang phục phù hợp là bước đầu tiên hướng tới sự an toàn nhằm bảo vệ người lao động khỏi tai nạn lao động nông nghiệp.

Có thể sẽ phiền phức nhưng mặc trang phục phù hợp sẽ giúp công việc hiệu quả hơn. Do đó, hãy lựa chọn trang phục và đồ bảo hộ phù hợp dựa trên loại công việc mà thực tập sinh kỹ năng đảm nhiệm.

* Mặc áo sơ mi dài tay và quần dài (không mặc áo ngắn tay hoặc quần ngắn) để bảo vệ khỏi bị thương do lá cây và côn trùng cắn.



[Mũ bảo hộ]

Đội mũ bảo hộ khi làm việc ở những khu vực nguy hiểm như nơi cao, nơi có mảnh vỡ bay, nơi có vật rơi, cũng như khi đi trên đường.

Đảm bảo quai cằm của mũ bảo hộ được cài chắc chắn.

**[Găng tay]**

Đeo găng tay bảo vệ khi công việc đòi hỏi phải chạm tay vào lưỡi dao hoặc vật sắc nhọn.

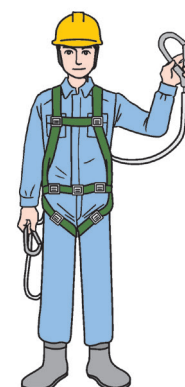
**[Kính bảo hộ (kính bảo vệ mắt)]**

Đeo kính bảo hộ để bảo vệ mắt khi pha loãng hoặc phun thuốc trừ sâu, để tránh các mảnh vụn cất bay vào mắt và tránh ánh sáng mạnh trong quá trình hàn.

**[Thiết bị chống rơi (thường được gọi là dây đai an toàn)]**

Sử dụng loại thiết bị này để phòng ngừa té ngã khi làm việc ở nơi cao.

(Hình minh họa thể hiện dây đai an toàn toàn thân)

**[Nút bịt tai]**

Sử dụng khi làm việc ở khu vực có tiếng ồn lớn.

Có sẵn nút bịt tai hoặc chụp tai chống ồn (che kín tai).

**[Giày bảo hộ]**

Mang giày có phần mũi giày được gia cố và chống trượt khi làm việc ở những khu vực mà vật nặng có thể rơi xuống, có mảnh vỡ bay và có khả năng đâm phải đinh hoặc vật sắc nhọn.

**[Mặt nạ chống bụi và mặt nạ phòng độc]**

Sử dụng “mặt nạ chống bụi” cho những khu vực làm việc có nhiều bụi trong không khí và “mặt nạ cung cấp không khí” cho những khu vực có lượng oxy thấp. Ngoài ra, hãy sử dụng mặt nạ phòng độc hoặc thiết bị bảo vệ đường hô hấp có gắn quạt điện để bảo vệ khỏi khí độc khi phun thuốc trừ sâu.



Các biển báo an toàn

Biển báo an toàn là một trong những phương pháp được sử dụng để phòng ngừa tai nạn lao động vì chúng sử dụng các ký tự và biểu tượng để cung cấp thông tin theo cách trực quan rõ ràng nhằm thông báo cho mọi người về các cảnh báo hoặc thận trọng liên quan đến công việc nguy hiểm và khu vực nguy hiểm, đồng thời đảm bảo mọi người tuân thủ các biện pháp làm việc an toàn.

Nơi làm việc nên bố trí các biển báo an toàn dựa trên Tiêu chuẩn quốc tế ISO 7010:2019 của Tổ chức Tiêu chuẩn hóa quốc tế (Ký hiệu đồ họa - Màu sắc an toàn và biển báo an toàn - Biển báo an toàn đã đăng ký) và Tiêu chuẩn Công nghiệp Nhật Bản JIS Z 8210:2017 (Biểu tượng thông tin công cộng) để đảm bảo mọi người đều có thể hiểu được nội dung của biển báo.

Ngoài ra, phần dưới đây giới thiệu một số “biển báo an toàn thống nhất để phòng ngừa tai nạn xây dựng” do Hiệp hội An toàn và sức khỏe nghề nghiệp xây dựng Nhật Bản (JCOSHA) thiết lập.

Bất kỳ ai cũng có thể sử dụng các biển báo an toàn này miễn phí, vì vậy vui lòng sử dụng chúng bằng ngôn ngữ nước ngoài (ví dụ bên dưới là bằng tiếng Việt) được hiển thị ở vùng trắng bên dưới biểu tượng hình ảnh theo ngôn ngữ mẹ đẻ của thực tập sinh kỹ năng. Để biết chi tiết về cách sử dụng, vui lòng xem trang “Hướng dẫn về biển báo an toàn thống nhất để phòng ngừa tai nạn xây dựng” (chỉ có phiên bản tiếng Nhật) trên trang web của JCOSHA. https://www.kensaibou.or.jp/safety_sign/index.html



Thực hiện 5S

5S là thuật ngữ được tạo thành từ các chữ cái đầu của các từ Seiri (Sàng lọc), Seiton (Sắp xếp), Seisou (Dọn dẹp), Seiketsu (Sạch sẽ) và Shitsuke (Sẵn sàng). Nỗ lực thực hiện tất cả 5S trong các hoạt động hằng ngày là điều quan trọng để ngăn ngừa tai nạn lao động.

	Giải thích	Ví dụ	Phản hồi ví dụ
[Seiri (Sàng lọc)]	Seiri (Sàng lọc) là việc tách những vật dụng không cần thiết ra khỏi những vật dụng cần thiết để loại bỏ chúng.	Nếu để những vật dụng không cần thiết ở lối đi làm việc, người lao động không chỉ bị vấp và ngã vì những vật dụng này mà còn làm giảm hiệu quả công việc.	Xác định các thao tác để phân loại những vật dụng không cần thiết.
[Seiton (Sắp xếp)]	Seiton (Sắp xếp) đề cập đến cách sắp xếp các vật dụng như dụng cụ cần thiết cho công việc, nơi để những dụng cụ này và cách bố trí chúng để có thể sử dụng khi cần.	Nếu các dụng cụ không được sắp xếp thì sẽ không thể tìm thấy dụng cụ cần thiết, dẫn đến việc người lao động mất nhiều thời gian để tìm dụng cụ.	Khi hoàn thành công việc, hãy dọn dẹp gọn gàng để không còn dụng cụ nào vương vãi xung quanh.
[Seisou (Dọn dẹp)]	Seisou (Sạch sẽ) là việc vệ sinh và loại bỏ rác thải khỏi máy móc, thiết bị, nhà kho và nơi làm việc cũng như vệ sinh bụi bẩn trên quần áo và các vật dụng tương tự.	Không dọn sạch rác thải hoặc bụi bẩn có thể gây ra tai nạn khiến người lao động bất ngờ bị vấp và ngã.	Thường xuyên vệ sinh khu vực làm việc và loại bỏ bụi bẩn trên quần áo làm việc mỗi ngày một lần, chẳng hạn như khi kết thúc công việc.
[Seiketsu (Sạch sẽ)]	Seiketsu (Sẵn sàng) đề cập đến việc duy trì mức độ seiri, seiton và seisou tốt, đồng thời đảm bảo rằng cơ thể, quần áo và môi trường xung quanh người lao động được sạch sẽ.	Khi xử lý thực phẩm như rau củ, nếu xe đẩy không được vệ sinh thường xuyên đầy đủ sẽ gây ra các vấn đề về vệ sinh.	Xem xét và thực hiện các sáng kiến do ban quản lý dẫn dắt nhằm duy trì các điều kiện được chuẩn hóa tại nơi làm việc.
[Shitsuke (Sẵn sàng)]	Shitsuke (Sẵn sàng) là việc tạo ra các quy tắc và phát triển thói quen để thực hiện triệt để 4 S, đó là Seiri (Sàng lọc), Seiton (Sắp xếp), Seisou (Sạch sẽ) và Seiketsu (Sẵn sàng).	Nếu không có sự hướng dẫn hoặc giáo dục thường xuyên, sẽ có nguy cơ rằng các quy định đã ban hành không được thực hiện nghiêm túc.	Mọi nhân viên nên hình thành thói quen tuân thủ các quy tắc đã đặt ra.

5 S là bước đầu tiên hướng tới sự an toàn

[Những điểm lưu ý về lưu trữ]

① Những nơi không được lưu trữ đồ vật

- Không đặt đồ vật ở lối đi, lối vào, lối ra, lối thoát hiểm và trên cầu thang.

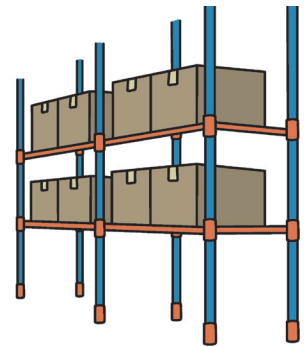


- Không đặt các vật dụng xung quanh máy móc hoặc trước bảng điện, vòi chữa cháy hoặc bình chữa cháy.



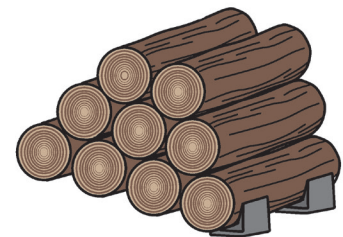
② Đảm bảo nơi lưu trữ và thiết lập phương pháp lưu trữ

- Đảm bảo không gian cần thiết để lưu trữ các vật dụng như máy móc và thiết bị nông nghiệp, và đặt những vật dụng này vào nơi (vị trí) được chỉ định bằng phương pháp lưu trữ đã xác định. Ngoài ra, hãy cân nhắc đảm bảo khu vực đó có đủ ánh sáng và thông gió.
- Tuân thủ các quy định về đơi lưu trữ được chỉ định, cách lưu trữ và xếp chồng các vật dụng.

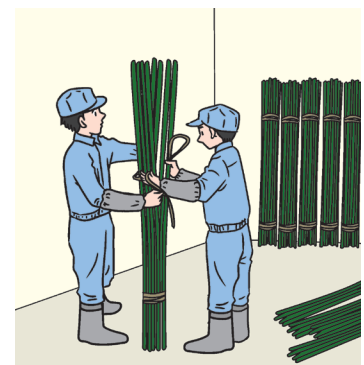


③ Thực hiện lưu trữ dựa trên hình dạng

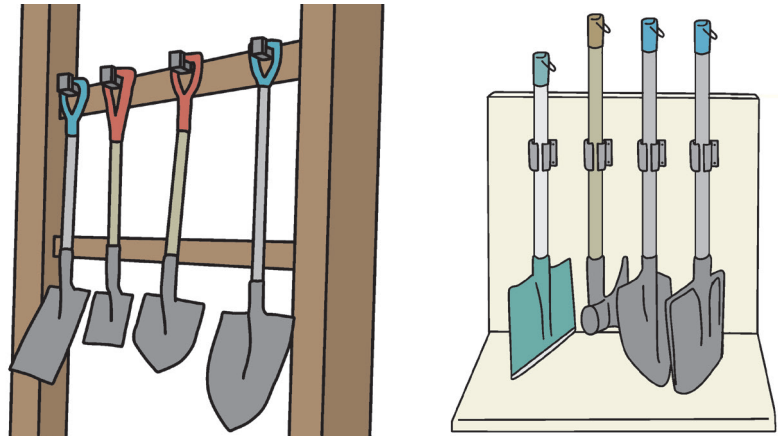
- Các vật dài phải được lưu trữ theo chiều ngang, không được dựa vào tường, và các vật tròn để lăn phải được lưu trữ cùng vật cố định như chêm.



- Khi dựa các vật dài vào tường, hãy dùng dây buộc chúng lại với nhau và đặt cố định chúng dựa vào tường để chúng không bị đổ.

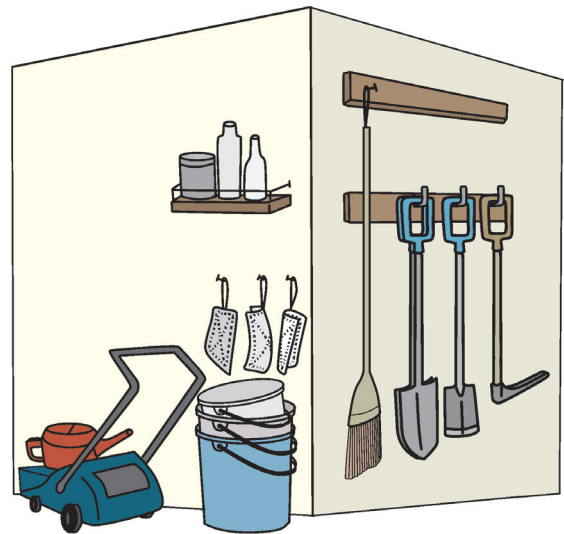


- Xẻng phải được treo hoặc đặt cố định trên tường.



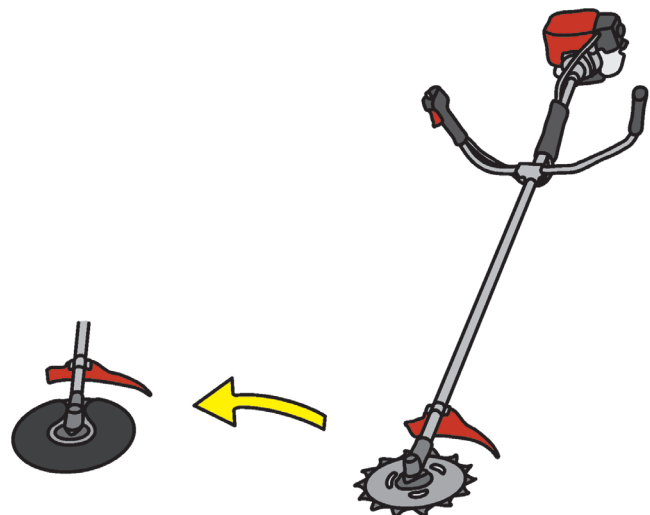
④ Lưu trữ theo tần suất sử dụng

- Khi xem xét tần suất sử dụng, những vật dụng thường được sử dụng phải được đặt ở vị trí dễ lấy.



⑤ Cách bảo quản dụng cụ có lưỡi dao

- Trang bị nắp đậy cho lưỡi dao khi cất giữ những vật dụng này.



Các hoạt động dự đoán rủi ro (hoạt động KY) và cuộc họp họp công cụ (TBM)

[Hoạt động KY]

Dự đoán rủi ro (K: Kiken, Y: Yochi) là hoạt động nhằm cố gắng ngăn ngừa thương tích lao động bằng cách để người lao động trao đổi với nhau về những rủi ro tiềm ẩn tại nơi làm việc và trong công việc họ làm cũng như các thương tích lao động phát sinh từ những rủi ro này để người lao động có thể thực hiện công việc của mình với mức độ nhận thức cao về những mối nguy hiểm cụ thể. Loại hoạt động này cũng thường được gọi là “KYK” (Kiken Yochi Katsudou).

[TBM]

Mỗi ngày trước khi bắt đầu công việc, hãy tổ chức một cuộc họp để hiểu rõ công việc cần làm trong ngày, những nguy hiểm có thể xảy ra, và để cung cấp kỹ lưỡng hướng dẫn làm việc. Cuộc họp họp công cụ (TBM) là cuộc họp mà mọi người thảo luận về “loại công việc” và “chia sẻ thông tin về mọi mối nguy hiểm” trước khi bắt đầu công việc.

Tai nạn xảy ra khi 2 điều kiện “tình huống không an toàn” và “hành vi không an toàn” kết hợp với nhau. Vì vậy, hãy loại bỏ mọi “hành vi không an toàn” do mọi người gây ra khi họ hành động nguy hiểm, chẳng như cách họ làm việc hoặc họ có làm việc bất cẩn không.



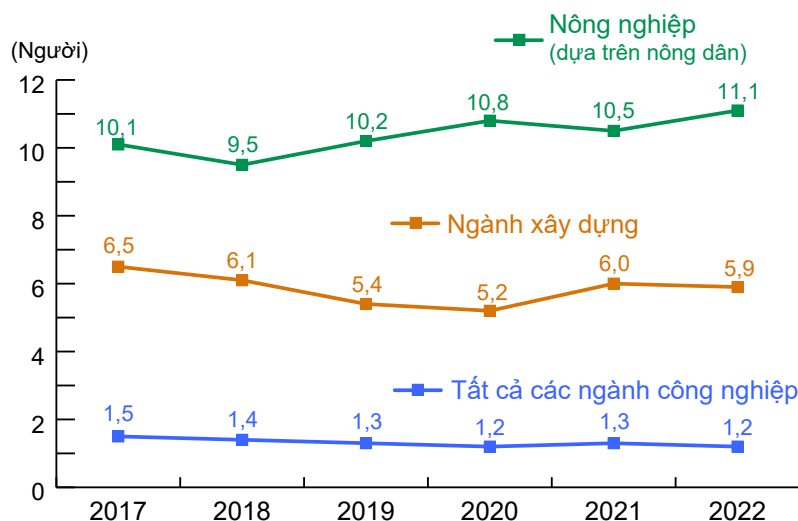
Đảm bảo an toàn cho máy móc nông nghiệp

Xảy ra tai nạn trong công việc về nông nghiệp

Theo tài liệu do Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản công bố, tỷ lệ tử vong do tai nạn lao động trong công việc về nông nghiệp (số vụ tai nạn chết người trên 100 nghìn người lao động trong năm 2022) cao gấp hơn 9 lần so với mức trung bình của tất cả các ngành, như thể hiện ở Biểu đồ 1 dưới đây.

Hơn nữa, khi xem xét sự phân chia các vụ tai nạn chết người theo nguyên nhân (tổng cộng 238 người), có 62 người tử vong do máy kéo có chỗ ngồi, 21 người tử vong do máy kéo hai bánh và 16 người tử vong do xe vận chuyển nông sản, chiếm 41,6% tổng số như thể hiện trong Biểu đồ 2 bên dưới. Khi tính cả số ca tử vong liên quan đến máy móc nông nghiệp như máy cắt cỏ vào con số này, tỷ lệ này lên tới 63,9%.

Biểu đồ 1 : Thay đổi trong số vụ tai nạn chết người trên 100 nghìn người lao động



Nguồn tham khảo về số liệu tử vong

Nông nghiệp:

Khảo sát tai nạn chết người trong công việc về nông nghiệp (chỉ có phiên bản tiếng Nhật) (Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản)

Các ngành công nghiệp khác:

Báo cáo tai nạn chết người (chỉ có phiên bản tiếng Nhật) (Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi xã hội Nhật Bản)

Nguồn tham khảo về số liệu người lao động

Nông nghiệp:

Tổng điều tra nông lâm nghiệp, Khảo sát chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp (Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản)

Các ngành công nghiệp khác:

Khảo sát lực lượng lao động (Bộ Nội vụ và Truyền thông Nhật Bản)

Biểu đồ 2 : Số vụ tai nạn chết người theo nguyên nhân (2022)

Tai nạn liên quan đến công việc khác

ngoài máy móc và cơ sở
81 người (34,0%)

Ngã từ trên cao như từ trên cây
7 người (2,9%)

Ngã từ trên cao xuống
đất canh tác hoặc đường
12 người (5,0%)

Bong khí đốt
rơm rạ
15 người (6,3%)

Say nóng
29 người
(12,2%)

Khác
18 người
(7,6%)

Tai nạn liên quan đến
công việc của cơ sở nông nghiệp
5 người (2,1%)

Tai nạn liên quan đến
công việc máy móc nông nghiệp
152 người (63,9%)

Máy kéo có chỗ ngồi
62 người
(26,1%)

Máy kéo hai bánh
21 người
(8,8%)

Xe vận chuyển nông sản
16 người (6,7%)

Máy gặt đập liên hợp nạp liệu
11 người (4,6%)

Thiết bị diệt côn trùng dùng điện
8 người (3,4%)

Máy cắt cỏ dùng điện
1 người (0,4%)

Xe nâng người làm việc trên cao
1 người (0,4%)

Khác
32 người
(13,4%)

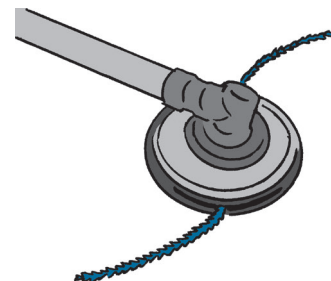
Nguồn: Tài liệu do Cục Trồng trọt, Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản công bố ngày 22 tháng 2 năm 2024

<https://www.maff.go.jp/j/press/nousan/sizai/240222.html>

Các biện pháp cụ thể trong thực tập kỹ năng

- ① Trong quá trình thực tập kỹ năng, tổ chức tiếp nhận phải nắm rõ năng lực của thực tập sinh kỹ năng, xác định rõ ràng loại máy móc, thiết bị nào mà mỗi thực tập sinh kỹ năng được sử dụng hoặc không được sử dụng, sau đó thông báo đầy đủ cho thực tập sinh và những người lao động khác làm việc chung với thực tập sinh về những điều này để thực tập sinh kỹ năng có thể tiếp thu kiến thức về máy móc, thiết bị theo đúng kế hoạch thực tập kỹ năng.

Khi làm việc với máy móc, người quản lý thực tập kỹ năng và người hướng dẫn thực tập kỹ năng phải cung cấp hướng dẫn phù hợp để đảm bảo thực tập sinh kỹ thuật có thể làm việc an toàn. Việc cung cấp hướng dẫn như cho phép thực tập sinh bắt đầu bằng cách sử dụng máy móc có rủi ro thấp cũng rất hiệu quả. Ví dụ, khi cắt cỏ, có thể áp dụng phương pháp yêu cầu thực tập sinh chỉ sử dụng máy cắt cỏ có độ rủi ro thấp với lưỡi cắt bằng dây nilông khi họ vẫn chưa quen với công việc này.



Lưỡi cắt bằng dây nilông

- ② Khi tiến hành thực tập kỹ năng và cho phép thực tập sinh kỹ năng vận hành máy móc nông nghiệp, họ phải có được các giấy phép cần thiết.

Ví dụ, theo Luật Giao thông Đường bộ, giấy phép lái xe (giấy phép lái xe cơ giới nhỏ đặc biệt hoặc giấy phép lái xe cơ giới lớn đặc biệt) là tuyệt đối cần thiết để lái máy móc nông nghiệp như máy kéo, máy gặt đập liên hợp và xe nâng trên đường công cộng. Ngoài ra, thực tập sinh phải hoàn thành khóa đào tạo kỹ năng hoặc đào tạo đặc biệt dựa trên Luật An toàn và Vệ sinh ngay cả khi lái hoặc vận hành xe nâng trên tài sản tư nhân như đất canh tác hoặc trong nhà kho.

Vui lòng đảm bảo rằng thực tập sinh được tham gia các bài giảng về an toàn khi vận hành máy kéo và các loại phương tiện tương tự ngay cả khi họ chỉ vận hành chúng trên tài sản tư nhân. Các thông tin về nơi có thể tham dự những bài giảng này được cung cấp tại trường đại học nông nghiệp gần nhất, trung tâm tư vấn khuyến nông của tỉnh, Liên hiệp Hợp tác xã Nông nghiệp Nhật Bản (JA) hoặc cửa hàng dụng cụ và thiết bị nông nghiệp.

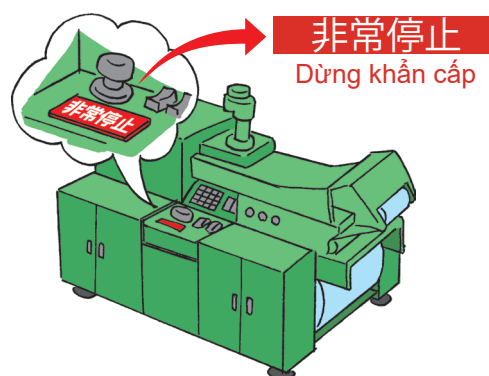
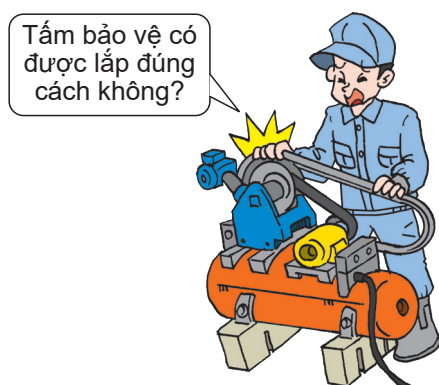
Đảm bảo an toàn cho máy móc, thiết bị sản xuất nông nghiệp

Các vụ tai nạn liên quan đến thực tập sinh kỹ năng đang trở nên phổ biến hơn do máy móc và thiết bị được sử dụng để sơ chế, phân loại và đóng gói các sản phẩm nông nghiệp (sau đây gọi là “máy móc và thiết bị sản phẩm nông nghiệp”).

Các biện pháp an toàn cho các trường hợp tai nạn này như sau.

- ① Đảm bảo an toàn cho thân chính của thiết bị

Trước khi bắt đầu công việc, hãy kiểm tra để đảm bảo rằng các tấm bảo vệ đã được lắp đặt trên các bộ phận chuyển động như xích và bánh răng, đồng thời các thiết bị an toàn, chẳng hạn như nút dừng khẩn cấp đang hoạt động đúng cách.



② Kiểm tra và vệ sinh

Khi máy móc và thiết bị chế biến nông sản không hoạt động đúng cách, có thể dẫn đến tai nạn. Do đó, hãy thực hiện vệ sinh, bôi trơn cẩn thận và thay thế các bộ phận tiêu hao của máy móc và thiết bị. Ngoài ra, luôn sắp xếp gọn gàng và vệ sinh khu vực xung quanh máy móc và thiết bị, vì dây cáp điện và các vật nhỏ trên sàn có thể khiến người lao động vấp ngã.

③ Đảm bảo an toàn trong công việc không thường xuyên

Trong các trường hợp tai nạn liên quan đến thực tập sinh kỹ năng, có nhiều trường hợp thực tập sinh bị kẹt tay vào bên trong máy móc khi đang loại bỏ chướng ngại vật hoặc vệ sinh thiết bị. Loại tai nạn này thường xảy ra khi thực hiện công việc không theo quy trình thông thường, chẳng hạn như khi máy móc và thiết bị chế biến nông sản gặp sự cố.

Khi đưa tay lại gần các bộ phận chuyển động hoặc quay, trước tiên, hãy đảm bảo rằng công tắc nguồn của máy móc và thiết bị đã được tắt, sau đó tắt các công tắc nguồn khác hoặc rút dây nguồn để đảm bảo máy móc và thiết bị hoàn toàn không hoạt động. Để đảm bảo những người lao động xung quanh không vô tình bật công tắc nguồn chính, hãy thông báo cho họ bằng cách giải thích rằng bạn đang “xử lý sự cố thiết bị”, đồng thời đặt biển cảnh báo ghi rõ máy móc và thiết bị “đang trong quá trình kiểm tra”.



Seiri Seiton (Sàng lọc và sắp xếp) là yếu tố quan trọng, đặc biệt cần chú ý đến sàn nhà.



Đảm bảo an toàn cho máy cắt cỏ

Các sự cố liên quan đến máy kéo là nguyên nhân phổ biến nhất dẫn đến các tai nạn chết người trong nông nghiệp, và nếu tính cả các trường hợp bị thương, máy cắt cỏ cũng là nguyên nhân gây ra nhiều vụ tai nạn đáng kể. Do đó, cần thực hiện các biện pháp an toàn sau đây.

① Đào tạo về an toàn và vệ sinh

Người lao động phải được đào tạo về an toàn trước khi sử dụng máy cắt cỏ.

Nội dung đào tạo này được quy định trong Thông báo của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi Nhật Bản về “Đào tạo về an toàn và vệ sinh dành cho người vận hành máy cắt cỏ (Thông báo số 66, ngày 16 tháng 2 năm 2000)” (chỉ có phiên bản tiếng Nhật), trong đó nêu rõ chương trình giáo dục về an toàn và vệ sinh.

② Lựa chọn máy cắt cỏ

Sử dụng máy cắt cỏ phù hợp với mục đích công việc nông nghiệp, dựa trên hình dạng lưỡi cắt và công suất của máy.

Hãy sử dụng máy cắt cỏ có giấy chứng nhận kiểm định an toàn làm tiêu chuẩn để xác định mức độ an toàn của máy cắt cỏ. Nếu có thể, hãy chọn loại máy cắt cỏ có chức năng tự động giảm về tốc độ không tải khi người vận hành thả tay khỏi tay cầm máy cắt cỏ.

<Ví dụ về giấy chứng nhận kiểm định an toàn>



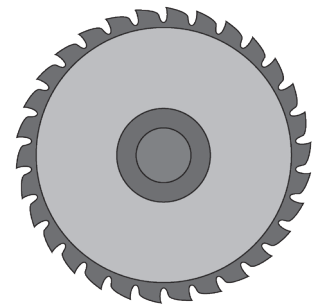
(Lưu ý) NARO là viết tắt của Tổ chức nghiên cứu nông nghiệp và thực phẩm quốc gia (National Agriculture and Food Research Organization). Do các tai nạn lao động trong nông nghiệp liên tục xảy ra, hệ thống kiểm định loại hình và đánh giá an toàn đối với máy móc nông nghiệp cũ đã bị bãi bỏ, thay vào đó, từ năm tài chính 2018 một hệ thống kiểm định an toàn mới (theo hình thức tự nguyện) đã được đưa vào áp dụng. Để biết thêm chi tiết, vui lòng xem trang web NARO.

<https://www.naro.go.jp/laboratory/iam/contents/test/index.html>

③ Kiểm tra, bảo dưỡng và điều chỉnh

Lưỡi cưa dạng đĩa thường được sử dụng làm lưỡi cắt vì tính đa dụng cao. Cần kiểm tra lưỡi cắt để phát hiện bất kỳ hư hỏng hoặc biến dạng nào, vì đầu lưỡi có thể bị gãy và văng ra ngoài.

Khi cắt cỏ gần hàng rào hoặc cây đứng, hãy sử dụng lưỡi cắt bằng dây ni lông vì loại lưỡi này ít gây nguy hiểm hơn nếu vô tình va vào hàng rào hoặc thân cây.



Lưỡi cắt

Không được tháo hoặc dịch chuyển tấm chắn bảo vệ chống văng mảnh vụn gần lưỡi cắt chỉ vì cò dễ bị mắc kẹt, có thể làm tăng nguy cơ tai nạn.

Đối với máy cắt cỏ có dây đeo vai, hãy điều chỉnh độ dài dây đeo phù hợp với cơ thể bạn.

Sau khi sử dụng, luôn thực hiện vệ sinh và kiểm tra lưỡi cắt.



④ Trang phục và đồ bảo hộ

Để bảo vệ mắt, hãy đeo kính bảo hộ hoặc tấm che mặt.

Ngoài ra, hãy mặc áo dài tay, quần dài, đội mũ bảo hộ, mang giày bảo hộ và găng tay chịu lực như loại làm từ da.

Ở những khu vực đặc biệt nguy hiểm, cần sử dụng tấm bảo vệ ống chân.

⑤ Chuẩn bị trước khi làm việc

Trước khi bắt đầu công việc, hãy kiểm tra cách sử dụng công tắc dừng động cơ và thiết bị nhả khẩn cấp. Khi vận hành máy cắt cỏ, tiếng ồn rất lớn, gây khó khăn trong việc giao tiếp và tiếp cận người vận hành. Do đó, hãy thống nhất trước tín hiệu ra hiệu dừng máy (chẳng hạn như vẫy hai tay để yêu cầu dừng động cơ).

Trước khi bắt đầu làm việc, hãy dọn dẹp các chướng ngại vật như đá, cành cây, dây thép, lon rỗng xung quanh khu vực sử dụng máy cắt cỏ.



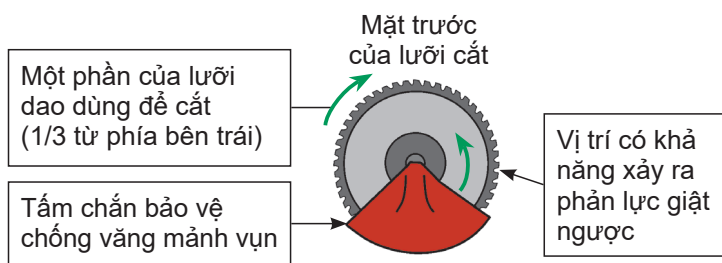
Loại bỏ các lon rỗng, cành cây có thể bị văng vào không trung trước khi bắt đầu công việc.

⑥ Trong quá trình làm việc

Tuân thủ quy trình làm việc đã được quyết định trước và chỉ làm việc trong khu vực cắt cỏ mà bạn được phân công.

Cẩn thận với phản lực giật ngược khi lưỡi cắt quay của máy cắt cỏ va phải chướng ngại vật, vì điều này có thể khiến máy bị văng mạnh về phía người vận hành.

Làm việc trên địa hình dốc đặc biệt nguy hiểm. Hãy thiết lập các bậc nhỏ (sử dụng gỗ chắc chắn và đinh ghim lớn để cố định giàn giáo) và khi làm việc đồng thời ở các bậc trên và dưới, cần hoán đổi vị trí của người vận hành giữa phía trước và phía sau để tránh nguy cơ mất cân bằng. Ngoài ra, khi có nhiều người làm việc cùng lúc, cần giữ khoảng cách tối thiểu 15 mét giữa các người vận hành, ngay cả khi làm việc trên bề mặt bằng phẳng.



Đảm bảo an toàn khi sử dụng máy xới đất

① Lựa chọn máy xới đất

Chọn máy xới đất có chứng nhận kiểm định an toàn.

② Kiểm tra và bảo trì

Kiểm tra máy xới đất để xác nhận mức dầu, độ lỏng hoặc hư hỏng của dây đai, tình trạng mòn hoặc lỏng của lưỡi xới, tấm chắn bảo vệ, cũng như tình trạng hoạt động của ly hợp và phanh theo tài liệu hướng dẫn sử dụng. Việc kiểm tra này phải được thực hiện định kỳ và trước khi bắt đầu công việc.

Nếu bị mất tài liệu hướng dẫn sử dụng, hãy tải lại bản hướng dẫn từ trang web của nhà sản xuất hoặc liên hệ cửa hàng thiết bị nông nghiệp.



Kiểm tra và bảo trì theo tài liệu hướng dẫn sử dụng.
(Áp dụng cho mọi dòng máy)

③ Chuẩn bị trước khi làm việc

Trước khi bắt đầu công việc, hãy kiểm tra công tắc dừng động cơ và cách sử dụng các thiết bị an toàn (Lưu ý rằng các thiết bị có thể khác nhau tùy theo từng dòng máy).

○Thiết bị chống kẹt (cần thao tác ly hợp khẩn cấp)

Đây là thiết bị được thiết kế sao cho ly hợp chính sẽ tự động ngắt khi máy xới đất di chuyển lùi và người vận hành bị kẹt giữa máy và một chướng ngại vật

○Ly hợp an toàn

Đây là loại ly hợp được thiết kế để tự động cắt nguồn truyền động đến máy xới đất khi người vận hành thả tay khỏi ly hợp (Đối với các loại ly hợp thông thường, người vận hành cần kéo cần ly hợp để ngắt truyền động của máy xới đất)

○Phanh đỗ

Đây là phanh dùng để ngăn máy xới đất tự di chuyển khi đặt trên mặt dốc hoặc bề mặt tương tự

④ Trong quá trình làm việc

Loại tai nạn chết người phổ biến nhất là khi người vận hành di chuyển lùi và bị kẹp giữa tường hoặc cây đứng phía sau và máy xới đất phía trước.

○Khi di chuyển lùi, người vận hành phải sử dụng tốc độ động cơ thấp và luôn sẵn sàng ngắt ly hợp nhanh chóng.

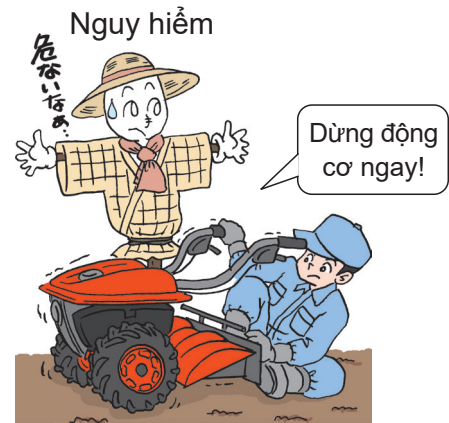
○Tốt nhất là không di chuyển lùi bằng máy xới đất trong không gian hẹp ngay từ đầu.



Tai nạn do người vận hành bị kẹt vào cây khi di chuyển lùi

Nhiều tai nạn xảy ra do người vận hành bị cuốn vào các bộ phận quay của máy.

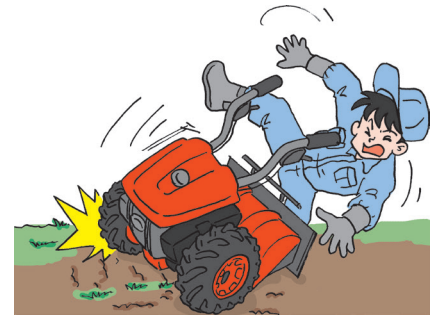
- Luôn tắt động cơ khi gỡ bỏ rơm bị mắc vào bộ phận quay.
- Ngắt ly hợp của bộ phận quay khi di chuyển lùi, quay đầu hoặc di chuyển mà không thực hiện xới đất.
- Luôn lắp đặt tấm chắn dây đai chữ V.



Tắt động cơ khi gỡ bỏ rơm rạ.

Người lao động cũng có thể bị thương do máy bị đổ hoặc lật.

- Rẽ với tốc độ chậm và đảm bảo có đủ không gian để rẽ.
- Khi ra vào ruộng canh tác hoặc băng qua luống giữa các thửa ruộng lúa, hãy di chuyển theo góc vuông. Nếu cần thiết, sử dụng tấm ván lót.
- Không đến quá gần rìa đường có nhiều cỏ dại mọc.



Tai nạn do lật máy (khi băng qua luống giữa các thửa ruộng lúa)

Đảm bảo an toàn khi sử dụng máy móc nông nghiệp có chỗ ngồi (máy kéo và xe vận chuyển nông sản)

① Lựa chọn máy kéo có chỗ ngồi

Hầu hết các máy kéo có chỗ ngồi được bán tại Nhật Bản đều là các mẫu đã đạt chứng nhận kiểm định an toàn. Tuy nhiên, mỗi năm vẫn có nhiều vụ tai nạn chết người liên quan đến các loại máy này. Không nên sử dụng các mẫu máy kéo quá cũ, vì chúng thường không được trang bị buồng lái an toàn (buồng lái có mái và cửa kính bảo vệ xung quanh ghế ngồi) hoặc khung bảo vệ an toàn (khung thép phía sau ghế ngồi) và rất nguy hiểm.

② Kiểm tra và bảo trì

Cần thực hiện kiểm tra định kỳ cũng như kiểm tra trước khi bắt đầu công việc theo tài liệu hướng dẫn sử dụng của từng dòng máy.

- Các hạng mục kiểm tra bao gồm áp suất lốp, hư hỏng lốp và độ lỏng của đai ốc, mức dầu và dung dịch làm mát, độ căng của dây đai quạt, kết nối và chức năng phanh trái và phải, tấm chắn bảo vệ và tấm chắn trục PTO, đồng hồ đo, đèn, gương và âm thanh động cơ

③ Chuẩn bị trước khi làm việc

Trước khi bắt đầu công việc, cần kiểm tra các hạng mục sau để đảm bảo an toàn.

- Trách nhiệm của những người lao động khác ngoài người vận hành máy trong ngày làm việc là gì? (cụ thể, liệu có bất kỳ người lao động nào khác ngoài người vận hành làm việc gần máy kéo trong quá trình làm việc không?)
- Địa hình nơi thực hiện thao tác và công việc trong ngày làm việc như thế nào? (Có những nơi nguy hiểm nào không, chẳng hạn như tầm nhìn hạn chế, mặt đất nghiêng dốc, luống giữa ruộng lúa và kênh rạch không?)
- Lắp đặt các tấm phản quang lớn khi làm việc vào ban đêm.
- Mang theo điện thoại di động để có thể liên hệ với người khác khi xảy ra sự cố.
- Đội mũ bảo hiểm và thắt dây an toàn, v.v...

④ Trong quá trình làm việc

Hãy chú ý các điểm sau đây trong quá trình làm việc và cố gắng lái xe an toàn.

○Đội mũ bảo hiểm và thắt dây an toàn.

○Khi rẽ, hãy lái chậm và đảm bảo có đủ không gian để rẽ.

○Khi ra vào ruộng canh tác hoặc băng qua luống giữa các thửa ruộng lúa, hãy di chuyển từ từ theo góc vuông. Nếu cần thiết, sử dụng tấm ván lót.

○Luôn kết nối phanh trái và phải khi di chuyển trên đường.

○Không đến quá gần rìa đường có nhiều cỏ dại mọc.



Nghiêm cấm việc rẽ đột ngột ở tốc độ cao.



Khi ra vào ruộng canh tác, di chuyển theo góc thấp.



Cẩn thận khi di chuyển trên rìa đường, vì nền đất ở khu vực này có thể dễ sụt lún.

○Luôn tắt động cơ khi gỡ các vật thể lạ bị mắc vào bộ phận quay.

○Cấm hai người cùng ngồi trên máy kéo có chỗ ngồi mà không có chỗ ngồi phụ, cũng như cấm người ngồi phía sau xe vận chuyển nông sản.



Không được chở thêm người.

◆Hãy cẩn thận khi di chuyển trên đường công cộng, vì tai nạn cũng có thể xảy ra.

○Cần có giấy phép lái xe hợp lệ khi điều khiển phương tiện trên đường công cộng.

○Chú ý đến sự chênh lệch tốc độ đáng kể với các phương tiện khác, đặc biệt là khi rẽ phải.

○Tránh di chuyển trên những tuyến đường có lưu lượng giao thông cao.

Đảm bảo an toàn cho các công cụ nông trại, thang xếp và thang dài

① Dụng cụ nông trại (cuốc, xẻng, chĩa ba, dao, liềm, kéo, v.v...)

- Che lưỡi dao của các dụng cụ nông trại khi không sử dụng.
- cất giữ dụng cụ ở khu vực quy định, nơi dễ nhìn thấy.
- Kiểm tra độ chắc chắn của lưỡi dao để đảm bảo lưỡi không bị lỏng hoặc rơi ra khỏi cán.
- Sau khi sử dụng dụng cụ nông trại, hãy loại bỏ bụi bẩn và vật bám trên dụng cụ để sẵn sàng cho lần sử dụng tiếp theo.
- Khi sử dụng dụng cụ nông trại, hãy chú ý vị trí làm việc để tránh va chạm hoặc gây nguy hiểm cho những người xung quanh.



Không sử dụng cuốc gần chân.

② Thang xếp và thang dài

- Sử dụng thang ở vị trí ổn định.
 - * Để lắp đặt thang xếp và thang dài một cách an toàn, hãy kiểm tra diện tích không gian của nơi đặt thang, độ cứng của mặt đất, và độ dốc của mặt đất.
- Tại các nông trại trồng cây ăn quả, mặt đất có thể mềm và không bằng phẳng, nếu không thể tìm được vị trí ổn định để đặt thang xếp, hãy sử dụng vật lót hoặc tấm ván để tạo bề mặt vững chắc.
- Nếu vị trí đặt thang xếp không ổn định, cần có một người lao động khác giữ và hỗ trợ thang xếp.



③ Phân bón

- Bảo quản phân bón đúng cách để tránh làm ô nhiễm nguồn nước ngầm.
- Cẩn thận với nhiệt sinh ra khi thêm nước vào vôi sống.
- * Vôi sống (CaO hoặc Canxi oxit) phản ứng với nước tạo thành vôi tôi (Ca(OH)_2 - Canxi hydroxit), quá trình này sinh ra nhiệt lượng lớn, làm tăng nhiệt độ nhanh chóng.



④ Gắn dây xích để ngăn thang xếp mở quá rộng.

* Trước khi bắt đầu công việc, hãy kiểm tra xem dây xích đã được gắn chắc chắn để tránh thang xếp mở quá rộng.
Khi sử dụng thang dài, cố định chắc chắn phần trên và dưới của thang để tránh bị trượt.



⑤ Khi lắp đặt thang xếp, hãy bước lên bậc đầu tiên để kiểm tra độ ổn định.

* Đầu tiên, hãy bước lên bậc thang đầu tiên và kiểm tra xem nó có chắc chắn và không bị rung lắc không.
Khi kiểm tra độ chắc chắn, không bước quá bậc đầu tiên của thang.
Trước khi leo lên thang xếp, hãy kiểm tra xung quanh để đảm bảo không có vật nguy hiểm gần thang xếp.

⑥ Không đứng trên bậc trên cùng của thang xếp.

* Không đứng trên bậc trên cùng để thực hiện công việc hoặc với người quá xa khi làm việc trên thang xếp. Điều này có thể làm thang xếp mất cân bằng, dẫn đến nguy cơ té ngã hoặc lật thang xếp.



⑦ Không mang vật nặng khi leo lên hoặc xuống thang dài.

* Thực hiện công việc trên thang dài trong phạm vi tải trọng tối đa mà thang dài có thể chịu được, bao gồm trọng lượng của người và vật dụng mang theo.
Không mang vật nặng, chẳng hạn như thùng chứa đầy trái cây, khi leo lên hoặc xuống thang dài.



Quản lý an toàn và vệ sinh bên trong chuồng gia súc

① Công việc vệ sinh

- Luôn làm sạch lối đi trong chuồng gia súc, kho thức ăn, máng ăn, máng nước và cốc uống nước.
- Giữ giày ủng và quần áo lao động sạch sẽ.



② Công việc khử trùng

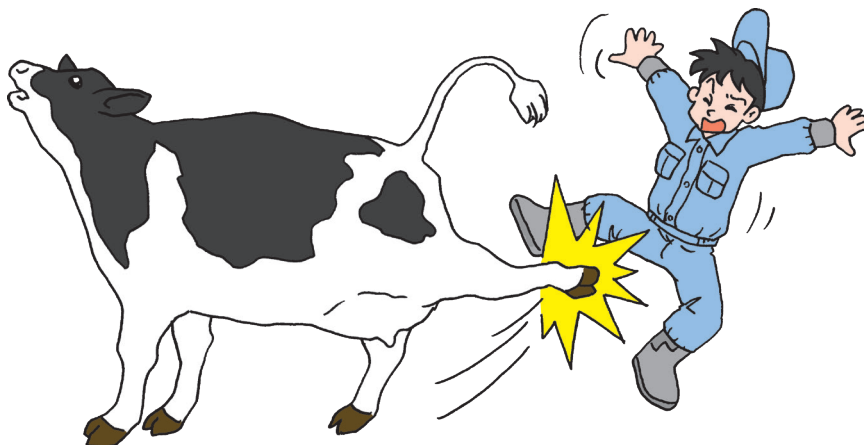
- Khi vào chuồng gia súc, hãy khử trùng giày ủng bằng cách bước vào khay khử trùng.
- Đối với phương tiện ra vào trang trại, cần khử trùng lớp xe bằng bình phun khử trùng và tắm khử trùng cho xe.
- Phun vôi tôi xung quanh chuồng gia súc để ngăn ngừa mầm bệnh xâm nhập.

③ Duy trì môi trường cho động vật đang sinh sản.

- Duy trì nhiệt độ thích hợp bên trong chuồng gia súc bằng cách bật kín các khe hở để tránh gió lạnh lùa vào lúc mùa đông và sử dụng quạt điện và quạt thông gió để tăng cường lưu thông không khí lúc mùa hè.
- Đảm bảo sàn chuồng gia súc luôn khô ráo và sạch sẽ.
- Thường xuyên vệ sinh các vật dụng như cốc uống nước và đảm bảo nguồn nước luôn sạch cho vật nuôi.

④ Chăm sóc cẩn thận đối với gia súc giống trong chuồng gia súc.

- Tránh gây căng thẳng cho gia súc giống, tạo điều kiện để chúng nghỉ ngơi và thư giãn.
- Gia súc giống có thể di chuyển đột ngột và không lường trước được, vì vậy luôn tập trung cao độ khi làm việc gần chúng.



Xử lý an toàn đối với thuốc trừ sâu

① Lưu trữ và vận chuyển thuốc trừ sâu

- Cần đặc biệt cẩn thận khi lưu trữ và vận chuyển thuốc trừ sâu, không chỉ trước khi sử dụng mà còn trong quá trình pha loãng và phun xịt.
- * Trong ngành nông nghiệp chăn nuôi, các chất khử trùng cũng cần được xử lý giống như thuốc trừ sâu.

② Mặc trang phục và đồ bảo hộ phù hợp.

- Để tránh thuốc trừ sâu tiếp xúc với da, người lao động phải mặc quần áo bảo hộ chuyên dụng, đeo khẩu trang chuyên dụng, găng tay và kính bảo hộ.
- * Không sử dụng khăn tay thay thế khẩu trang chuyên dụng.



① Găng tay ✓ Đeo găng tay bên trong tay áo



✗ Đeo găng tay vào phía trên tay áo



② Giày ủng ✓ Mang giày ủng bên trong quần



✗ Mang giày ủng bên ngoài quần



③ Kiểm tra hướng dẫn sử dụng (nhãn) trên thuốc trừ sâu.

- Tuân thủ đúng tiêu chuẩn sử dụng được ghi trong hướng dẫn sử dụng trừ sâu (bao gồm cách sử dụng và các lưu ý khi sử dụng).

Ví dụ, Khi thực hiện đào tạo tại chỗ (OJT - On the Job Training), hướng dẫn trực tiếp cho thực tập sinh cách thực hiện công việc và đảm bảo họ hiểu rõ cách pha loãng thuốc bảo vệ thực vật trước khi sử dụng.



Hướng dẫn sử dụng thuốc trừ sâu

Các loại biểu tượng cảnh báo	Biểu tượng hiển thị và các biện pháp phòng ngừa (ví dụ)	
Không sử dụng cho người có làn da nhạy cảm (Cảnh báo kích ứng da)		Những người có làn da nhạy cảm không được thực hiện công việc này. Không chạm vào cây trồng đã được phun hóa chất này.
Không được phun lên tổ ong (Cảnh báo ảnh hưởng đến ong mật)		Không sử dụng nếu có nguy cơ phun hóa chất này lên tổ ong hoặc khu vực xung quanh tổ.
Cấm sử dụng trong cơ sở		Không được sử dụng trong nhà kính hoặc những nơi hóa chất có thể tích tụ.

Nguồn: Trang web Crop Life Japan (Hiệp Hội Bảo vệ Thực vật Nhật Bản) – “Thông tin Hỏi & Đáp về Thuốc trừ sâu – Thuốc trừ sâu có an toàn không?” (Các biện pháp an toàn và thông tin về việc sử dụng thuốc trừ sâu dành cho nông dân) (chỉ có phiên bản tiếng Nhật)
https://www.jcpa.or.jp/qa/a_5_18.html

Say nóng là thuật ngữ chung chỉ tình trạng rối loạn xảy ra khi cơ thể mất cân bằng nước và muối (natri) trong môi trường nhiệt độ và độ ẩm cao, dẫn đến rối loạn khả năng điều hòa nhiệt của cơ thể. Theo Hướng dẫn chẩn đoán say nóng 2024 do Hiệp hội Y học Cấp tính Nhật Bản ban hành, say nắng được phân loại từ cấp độ 1 đến cấp độ 4 dựa trên mức độ nghiêm trọng.

Phân loại	Triệu chứng	Điều trị	Mức độ
Cấp độ 1	Chóng mặt, ngất xỉu nhẹ (cảm thấy choáng khi đứng lên), ngáp liên tục dù không buồn ngủ, đổ mồ hôi nhiều, đau nhức cơ, cứng cơ (chuột rút ở chân)	Có thể điều trị xử lý tại nơi làm việc. Nghỉ ngơi trong phòng mát, tránh ánh nắng mặt trời hoặc nghỉ ngơi trong phòng có điều hòa (làm mát thụ động), uống nước để bù nước và chất điện giải. Nếu tình trạng không cải thiện, áp dụng phương pháp làm mát chủ động (làm mát cơ thể bằng phương pháp khác).	Thấp ↓ Cao
Cấp độ 2	Đau đầu, nôn mửa, mệt mỏi, uể oải, giảm khả năng tập trung và ra quyết định	Cần khám sức khỏe tại cơ sở y tế. Sử dụng các sản phẩm truyền dịch (truyền tĩnh mạch) đã được bảo quản trong tủ lạnh, hoặc nghỉ ngơi trong phòng mát, có điều hòa hoặc tránh xa ánh nắng mặt trời. Nếu tình trạng không cải thiện, bổ sung nước và chất điện giải, kết hợp với phương pháp làm mát chủ động.	
Cấp độ 3	Xuất hiện bất kỳ 3 triệu chứng sau - Triệu chứng liên quan đến hệ thần kinh trung ương (giảm ý thức, co giật) - Rối loạn chức năng gan và thận - Rối loạn đông máu	Cần đưa đi cấp cứu tại cơ sở y tế ngay lập tức. Sau khi được điều trị tại bệnh viện, cần xem xét và áp dụng phương pháp điều trị đa chuyên khoa, bao gồm làm mát chủ động.	
Cấp độ 4	Nhiệt độ bên trong cơ thể đạt 40°C hoặc cao hơn và người bị ảnh hưởng không thể giao tiếp	Cần đưa đi cấp cứu tại cơ sở y tế ngay lập tức. Tiến hành điều trị đa chuyên khoa ngay lập tức, bao gồm làm mát chủ động.	

Trong tất cả các ngành, số ca tử vong hoặc bị thương do say nóng dẫn đến nghỉ làm từ 4 ngày trở lên vào năm 2023 là 1.106 người (trong đó 31 người đã tử vong). Riêng trong lĩnh vực nông nghiệp, số ca tử vong hoặc bị thương là 27 người (chiếm 2,4% tổng số ca), trong đó 4 người đã tử vong (chiếm 12,9% tổng số ca). Công việc nông nghiệp thường được thực hiện ngoài trời, và một số công việc được thực hiện bên trong nhà kính, nơi nhiệt độ và độ ẩm cao, nên người lao động dễ bị say nóng vào những tháng mùa hè.

Giá trị WBGT (chỉ số nhiệt)

Giá trị WBGT được sử dụng như một chỉ số nhiệt để đánh giá mức độ căng thẳng nhiệt trong môi trường nóng.

WBGT là một chỉ số tập trung vào sự trao đổi nhiệt giữa cơ thể con người và không khí bên ngoài (cân bằng nhiệt) và kết hợp ba yếu tố có tác động đáng kể đến cân bằng nhiệt của cơ thể, đó là (1) độ ẩm, (2) môi trường nhiệt xung quanh như cường độ ánh nắng mặt trời và bức xạ nhiệt, và (3) nhiệt độ.

Chỉ số WBGT càng cao, nguy cơ say nóng càng lớn.

Chỉ số WBGT được đo bằng thiết bị đo WBGT có cảm biến cầu đen (tuân thủ Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản JIS Z8504 hoặc JIS B 7922).

Nếu không có thiết bị đo WBGT, có thể kiểm tra chỉ số WBGT dự báo và thực tế trên trang web Thông tin phòng chống say nắng của Bộ Môi trường Nhật Bản (https://www.wbgt.env.go.jp/wbgt_data.php).

Công việc nông nghiệp và chỉ số nhiệt

Tại những nơi (môi trường làm việc nóng và ẩm), nếu chỉ số WBGT vượt quá giá trị tiêu chuẩn (hoặc có nguy cơ vượt ngưỡng), nguy cơ say nóng của người lao động rất cao. Do đó, cần ưu tiên đo lường chỉ số WBGT trong suốt quá trình mọi người làm việc.

Giá trị WBGT đo được phải được so sánh với các giá trị tiêu chuẩn WBGT trong bảng dưới đây và phải thực hiện các biện pháp sau đối với môi trường làm việc nóng và ẩm.

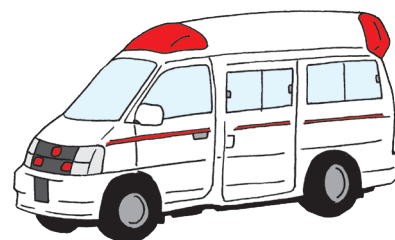
- ① Mục tiêu là giảm chỉ số WBGT bằng cách sử dụng các biện pháp như “mái che đơn giản có khả năng chắn ánh nắng trực tiếp và phản xạ nhiệt” và “hệ thống thông gió và thiết bị điều hòa không khí”.
- ② Bố trí khu vực nghỉ mát được trang bị điều hòa không khí hoặc khu vực nghỉ ngơi trong bóng râm gần các môi trường làm việc có nhiệt độ và độ ẩm cao.
- ③ Tạo điều kiện tốt nhất để trang bị các vật dụng và thiết bị giúp người lao động làm mát cơ thể, chẳng hạn như đá lạnh, khăn lạnh, bồn tắm nước mát và vòi sen, tại nơi làm việc nóng ẩm và gần những nơi như vậy.
- ④ Cung cấp nước uống tại nơi làm việc nóng và ẩm để người lao động có thể bổ sung nước và muối khoáng thường xuyên và dễ dàng.

Cường độ lao động thể chất	Ví dụ về công việc	Chỉ số nhiệt (WBGT) Giá trị tham chiếu
Nghỉ ngơi	Nghỉ ngơi	33 (32 cho những người không quen với nhiệt độ cao)
Công việc nhẹ nhàng	- Công việc nhẹ mang tính thủ công ở tư thế ngồi hoặc đứng thoải mái (Ví dụ: viết, ghi sổ kế toán) - Công việc sử dụng tay (kiểm tra, lắp ráp hoặc phân loại vật liệu nhẹ) - Công việc sử dụng cả tay và chân (lái xe trong điều kiện bình thường, vận hành công tắc chân và bàn đạp)	30 (29 cho những người không quen với nhiệt độ cao)
Công việc vừa phải	- Vận hành máy kéo hoặc các phương tiện hạng nặng, nhổ cỏ, hái trái cây và rau quả - Đẩy và kéo các xe đẩy nhẹ hoặc xe cút kít	28 (26 cho những người không quen với nhiệt độ cao)
Công việc nặng nhọc	- Sử dụng xẻng, cắt cỏ, đào đất và cưa thủ công - Đẩy và kéo xe đẩy hoặc xe cút kít nặng	25 (22 cho những người không quen với nhiệt độ cao)
Công việc cực kỳ nặng nhọc	Đào đất với xẻng với lực mạnh, vung rìu, leo cầu thang và chạy	23 (18 cho những người không quen với nhiệt độ cao)



Thông tin này được tạo ra dựa trên Phụ lục A “Giá trị tham chiếu chỉ số căng thẳng nhiệt WBGT” của Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản (JIS) Z8504 (Công thái học của môi trường nhiệt – Đánh giá căng thẳng nhiệt bằng chỉ số WBGT (nhiệt độ cầu ướt)) (chỉ có phiên bản tiếng Nhật), cũng như tài liệu “Tăng cường thực thi các biện pháp phòng chống say nóng trong công việc nông nghiệp” (chỉ có phiên bản tiếng Nhật), do Văn phòng vật tư sản xuất nông nghiệp, Phòng kỹ thuật và khuyến nông, Cục sản xuất nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản Nhật Bản ban hành vào ngày 10 tháng 7 năm 2024.

Nếu người bị say nóng rơi vào trạng thái mất ý thức, không thể tự uống nước, hoặc triệu chứng không cải thiện dù đã sơ cứu, cần đưa ngay đến cơ sở y tế để được khám sức khỏe và điều trị kịp thời.



Biện pháp phòng ngừa đau thắt lưng

Để phòng tránh đau thắt lưng trong các công việc liên quan đến nông nghiệp, điều quan trọng là phải thực hiện đào tạo toàn diện và liên tục về vệ sinh nghề nghiệp, đồng thời quản lý chặt chẽ ba yếu tố là công việc, môi trường làm việc và sức khỏe.

Cụ thể, các biện pháp sau đây sẽ giúp quản lý công việc hiệu quả.

① Tự động hóa và giảm tải lao động

Tự động hóa công việc bằng máy móc khi công việc liên quan đến nâng, vác vật nặng gây áp lực lên lưng hoặc yêu cầu người lao động duy trì tư thế không tự nhiên. Nếu không thể tự động hóa, hãy áp dụng các biện pháp hỗ trợ giảm tải công việc, chẳng hạn như sử dụng xe đẩy phẳng hoặc thiết bị phụ trợ, để giảm gánh nặng cho người lao động.

② Tư thế và cách di chuyển khi làm việc

Người lao động nên di chuyển cơ thể lại gần nhất có thể với vị trí làm việc để thực hiện công việc. Khi phải làm việc ở tư thế không tự nhiên, cần giảm mức độ tư thế (như tư thế cúi về phía trước và xoay vặn cơ thể) và hạn chế tần suất cũng như thời gian duy trì tư thế này.

Điều chỉnh chiều cao của bàn làm việc và ghế ngồi sao cho phù hợp với cơ thể.

Chiều cao bàn làm việc phải đảm bảo góc khuỷu tay khi làm việc vào khoảng 90 độ.



Vận chuyển bằng xe đẩy phẳng.

③ Hệ thống tổ chức công việc hợp lý

Khi lập kế hoạch thời gian làm việc và phân bổ khối lượng công việc, cần xem xét các yếu tố như số lượng người tham gia thực hiện công việc, loại công việc và thời gian thực hiện, trọng lượng vật cần di chuyển hoặc nâng vác, mức độ tự động hóa và các biện pháp giảm tải lao động, đồng thời không để một người làm việc một mình nếu công việc đó gây áp lực lớn lên phần thắt lưng.

④ Thiết lập tiêu chuẩn công việc

Thiết lập tiêu chuẩn công việc liên quan đến tư thế làm việc, cách di chuyển, quy trình và thời gian làm việc. Thường xuyên kiểm tra và điều chỉnh tiêu chuẩn này dựa trên đặc điểm và trình độ kỹ năng của người lao động. Ngoài ra, các tiêu chuẩn công việc phải được xem xét mỗi khi đưa một máy móc hoặc thiết bị mới vào sử dụng tại nơi làm việc.



Ngồi xổm xuống và nâng vật bằng lực từ chân.

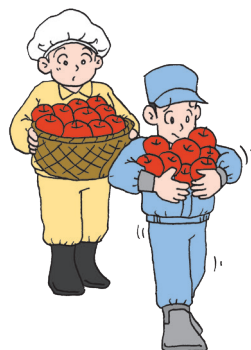


Giữ vật cần mang sát cơ thể.

⑤ Nghỉ ngơi, phân bổ khối lượng công việc và kết hợp công việc

Cung cấp thời gian nghỉ phù hợp, đồng thời đảm bảo người lao động thay đổi tư thế trong thời gian nghỉ.

Khi thực hiện công việc yêu cầu tư thế không tự nhiên hoặc lặp đi lặp lại, cần kết hợp luân phiên công việc với các nhiệm vụ khác, hạn chế làm liên tục trong thời gian dài nếu có thể.



Tìm cách xử lý các vật khó mang vác.



Chia vật nặng thành khối lượng nhỏ hơn để dễ dàng mang theo.

Ong đốt

Người lao động trong ngành nông nghiệp cần đặc biệt cẩn thận với nguy cơ bị ong đốt vào mùa hè. Khi nhỏ cỏ ở những nơi thường xuyên không lui tới trong quá trình làm việc thông thường, người lao động có thể không nhận ra sự hiện diện của tổ ong và bị tấn công.

Trong số các loài ong có thể đốt người, ong bắp cày và ong giấy là loài đáng lo ngại nhất. Đặc biệt, ong bắp cày (ong vàng) có tính hung hăng cao. Ong sẽ chuyển sang trạng thái cảnh giác và trở nên đe dọa khi có vật thể tiến gần tổ, nếu tổ ong bị quấy rầy, chúng sẽ tấn công ngay lập tức.

Số ca tử vong do ong đốt tại Nhật Bản vào năm 2023 là 21 người.

Số ca tử vong do ong đốt tại Nhật Bản

(Đơn vị: người)

Phân loại	2019	2020	2021	2022	2023
Số ca tử vong do ong đốt	11	13	15	20	21

Nguồn: Số liệu thống kê quan trọng của Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi Nhật Bản

Khi bị ong đốt, người bị nạn có thể rơi vào tình trạng nguy hiểm do sốc phản vệ*.

* Đây là một tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, trong đó người bị nạn gặp khó khăn trong hô hấp và huyết áp giảm đột ngột trong thời gian rất ngắn (từ vài phút đến tối đa 30 phút), do phản ứng dị ứng với thuốc hoặc các hóa chất tương tự.



Triệu chứng của sốc phản vệ

	Toàn thân	Hệ hô hấp	Hệ tuần hoàn	Hệ tiêu hóa	Hệ thần kinh	Da
Triệu chứng chủ quan	- Lo lắng, bồn chồn - Mất sức, cảm giác bất lực	- Khó thở - Nghẹn hoặc bóp chặt ở cổ họng	Đánh trống ngực	- Buồn nôn - Đau bụng - Cảm giác muốn đi đại tiện - Cảm giác muốn đi tiểu	- Choáng váng, chóng mặt - Tê - Tiếng vo ve trong tai	- Sưng toàn bộ cơ thể - Ngứa
Triệu chứng khách quan	Đỏ mề mòi lạnh	- Hắt hơi - Thở phát ra âm thanh khò khè - Khó thở	- Hạ huyết áp - Mạch yếu - Mạch nhanh	- Nôn mửa - Tiêu chảy - Tiểu không tự chủ hoặc đại tiện không tự chủ	- Co giật - Suy giảm ý thức	- Mề đay toàn thân - Da tái nhợt toàn thân

Khi bị ong đốt, cần phải thực hiện biện pháp điều trị sau đây.

- Rời khỏi khu vực nơi người lao động bị ong đốt và ngay lập tức sử dụng dụng cụ rút nọc ong để lấy nọc ra.
- Sử dụng nước lạnh để làm mát khu vực bị ảnh hưởng và làm chậm quá trình lưu thông của nọc ong trong cơ thể.
- Thoa thuốc mỡ chống dị ứng lên vị trí bị đốt.
Những người đã được kê đơn thuốc chống dị ứng nên uống thuốc theo chỉ dẫn.
- Nếu có các triệu chứng như phát ban, ho hoặc chóng mặt, ngay lập tức đưa người bị nạn đến cơ sở y tế.
- Khi di chuyển bệnh nhân, cần chuyển bệnh nhân đến xe cứu thương bằng cáng để đảm bảo an toàn. Không để họ tự đi bộ hoặc cõng họ trên lưng.

Nhiễm trùng do ve truyền

Nếu một người bị ve cắn, họ có thể bị nhiễm các bệnh như hội chứng sốt nặng kèm hội chứng giảm tiểu cầu (SFTS), viêm não do ve truyền, sốt đốm Nhật Bản, sốt phát ban Scrub hoặc bệnh Lyme.

Đặc điểm của ve và các thông tin khác như sau.

① Phân bố của ve

Ve khác với bọ ve (mạt nắm và mạt bụi nhà) sống trong nhà. Ve chủ yếu sống ngoài trời ở rừng và đồng cỏ. Chúng đôi khi cũng xuất hiện xung quanh các thành phố và thị trấn, và phân bố trên khắp Nhật Bản. Có nguy cơ bị ve cắn khi thực hiện công việc nông nghiệp tại các khu vực đồng ruộng hoặc khi cắt tỉa bụi rậm.

② Thời gian ve hoạt động

Ve có hoạt động mạnh mẽ từ mùa xuân đến mùa thu. Tuy nhiên, ở những vùng khí hậu ẩm áp, ve vẫn có thể hoạt động vào mùa đông, mặc dù chúng ít hoạt động hơn vào thời gian này. Vì vậy, người lao động cần cẩn thận suốt cả năm.

③ Cách phòng ngừa

Để phòng tránh nhiễm trùng do ve, đừng để ve cắn.

Khi đi đến các khu vực có nhiều ve như vùng cỏ hoặc núi, tránh để lộ da càng nhiều càng tốt, đặc biệt là ở cánh tay, chân và cổ, hãy mặc quần áo kín, không có kẽ hở nơi ve có thể xâm nhập vào khi làm việc.

Nếu bạn bị ve cắn

Nhiều loại ve cắm miệng vào da và hút máu trong thời gian dài (kéo dài tới vài ngày và có thể kéo dài tới 10 ngày). Người bị ve cắn thường không nhận ra vì không cảm thấy đau ngay sau khi bị cắn.

Tuy nhiên, sau 2 đến 3 ngày, khi ve hút máu, kích thích của ve tăng lên, và người bị cắn có thể cảm thấy ngứa, khó chịu, nóng rát hoặc đau nhẹ.

Nếu bạn phát hiện một con ve trên cơ thể bạn

Nếu bạn phát hiện có ve đang cắn và bám vào cơ thể, không nên cố gắng kéo nó ra khỏi da vì một phần của ve có thể còn lại dưới da hoặc việc ép cơ thể ve có thể khiến virus hoặc vi khuẩn mà ve mang theo xâm nhập vào cơ thể bạn. Do đó, bạn cần đến cơ sở y tế (như bác sĩ da liễu hoặc phòng khám phẫu thuật) để được điều trị.

Sau khi bị ve cắn

Sau khi bị ve cắn, hãy theo dõi sức khỏe của bạn trong khoảng 3 tuần để xem có xuất hiện các triệu chứng như sốt, mệt mỏi, phát ban, đau khớp, đau bụng hoặc tiêu chảy hay không. Nếu có bất kỳ triệu chứng nào như trên, ngay lập tức đến cơ sở y tế và thông báo với bác sĩ rằng bạn đã bị ve cắn (bao gồm thời gian, địa điểm và vị trí trên cơ thể bị cắn).

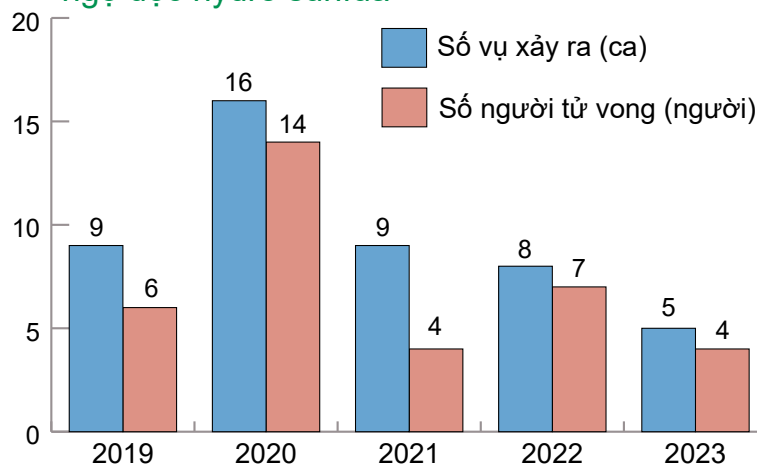
Tài liệu tham khảo: Bộ Nông nghiệp, Lâm nghiệp và Thủy sản, Cục sản xuất nông nghiệp, Quản lý Phòng kỹ thuật và khuyến nông, “Các điểm quan trọng liên quan đến việc bị ve cắn trong công việc nông nghiệp” (chỉ có phiên bản tiếng Nhật) ngày 25 tháng 2 năm 2013 - 24 Số sản xuất 2933

Xảy ra tình trạng thiếu oxy và các tai nạn khác

Hàng năm có một số tai nạn liên quan đến thiếu oxy và ngộ độc khí hydrogen sulfide (thiếu oxy và các tai nạn khác). Cũng có những trường hợp tử vong do một số tai nạn này.

Thiếu oxy và các tai nạn liên quan có tỷ lệ tử vong rất cao. Một trong những lý do gây ra tai nạn do thiếu oxy là do thiếu nhận thức về tai nạn thiếu oxy từ phía các doanh nghiệp và người lao động. Để ngăn ngừa các tai nạn này, cần thực hiện các biện pháp thích hợp như đo lường môi trường làm việc, cung cấp thông gió thích hợp và sử dụng thiết bị bảo vệ hô hấp như mặt nạ cung cấp không khí.

Xảy ra tai nạn liên quan đến tình trạng thiếu oxy và ngộ độc hydro sunfua



Nguồn: “Sự cố tai nạn lao động do thiếu oxy và ngộ độc khí hydrogen sulfide”
(chỉ có phiên bản tiếng Nhật) từ trang web Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi Nhật Bản
(https://www.mhlw.go.jp/stf/newpage_05929.html)

Vị trí nguy hiểm như nơi thiếu oxy

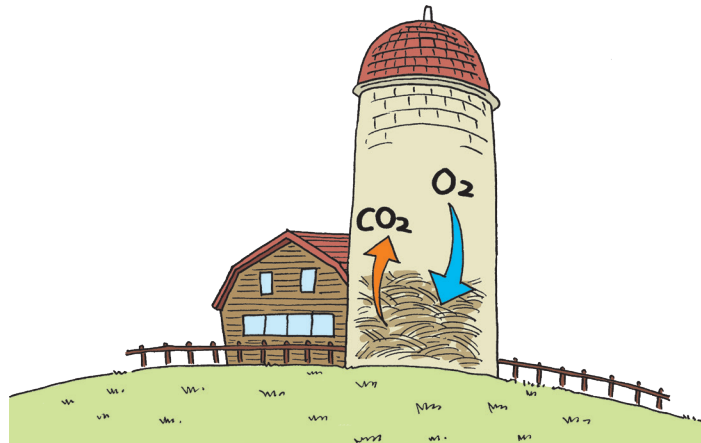
Thiếu oxy đề cập đến điều kiện trong đó nồng độ oxy trong không khí dưới 18% hoặc nồng độ hydro sulfua trong không khí vượt quá ngưỡng 10 phần triệu. Những địa điểm sau đây có thể được coi là vị trí nguy hiểm có tình trạng thiếu oxy đối với các công việc liên quan đến nông nghiệp.

- ① Bên trong cống và bể chứa nước mưa đã hoặc đang chứa nước mưa
(Có nguy cơ thiếu oxy do quá trình oxy hóa sắt dưới lòng đất và các vi sinh vật tiêu thụ oxy)



Mức oxy giảm do quá trình hô hấp của các vi sinh vật sinh trưởng.

- ② Bên trong các silo, hầm chứa, nhà kho, khoang hoặc hố dùng để lưu trữ ngũ cốc hoặc thức ăn chăn nuôi, làm chín trái cây và rau củ, ươm mầm hạt giống hoặc trồng nấm (oxy được tiêu thụ qua quá trình hô hấp của ngũ cốc)



Hoạt động hô hấp của cỏ và thức ăn

Ngoài ra, trong lĩnh vực nông nghiệp, cũng có khả năng xảy ra ngộ độc hydro sulfua do sự thối rữa, phân hủy và vi khuẩn khử sulfat bên trong các bể, bồn chứa, đường ống, cống, hố ga, mương hoặc hố đang chứa hoặc đã từng chứa nước tháo, đất mùn, nước thải, chất lỏng từ bã và các chất khác dễ bị thối rữa và phân hủy.



Hydro sulfua được tạo ra

Các biện pháp phòng ngừa tình trạng thiếu oxy và các tai nạn khác

- ① Kiểm tra những nơi có nguy cơ thiếu oxy trước khi bắt đầu công việc.
- ② Phân công trưởng nhóm vận hành chịu trách nhiệm công việc có nguy cơ thiếu oxy.
- ③ Đo nồng độ oxy và nồng độ hydro sulfua.
- ④ Thực hiện đào tạo đặc biệt cho người lao động tham gia vào công việc có nguy cơ thiếu oxy.

* Khi phân công người lao động phụ trách công việc được thực hiện ở những nơi có nguy cơ thiếu oxy, cần thực hiện đào tạo đặc biệt, hướng dẫn về nguyên nhân gây thiếu oxy, các triệu chứng, cách sử dụng mặt nạ cấp khí và cách sơ tán cũng như cấp cứu cho những người bị ảnh hưởng trong trường hợp xảy ra tai nạn.

- ⑤ Thông gió
- ⑥ Sử dụng đồ bảo hộ.
- ⑦ Biện pháp khẩn cấp
- ⑧ Phòng ngừa tai nạn thứ cấp (sử dụng mặt nạ cấp khí khi cứu người).
- ⑨ Các biện pháp khác

① Thúc đẩy giao tiếp

- Việc giao tiếp với thực tập sinh kỹ năng sẽ giúp hiểu được khả năng tiếng Nhật của họ và sự khác biệt trong lối sống, từ đó thúc đẩy các biện pháp an toàn và vệ sinh dựa trên kế hoạch làm việc hợp lý.

② Thúc đẩy trình độ hiểu biết của thực tập sinh về thuật ngữ an toàn, vệ sinh và các biển báo an toàn, v.v...

- Đối với thuật ngữ an toàn, vệ sinh cũng như các biển báo an toàn liên quan đến công việc, hãy sử dụng mô tả bằng ngôn ngữ bản địa của thực tập sinh kỹ năng và hình minh họa để các thực tập sinh có thể hiểu chính xác nội dung chi tiết.

③ Tầm quan trọng của hoạt động đào tạo về an toàn và vệ sinh ngay sau khi đến Nhật Bản

- Vì tai nạn lao động thường dễ xảy ra khi tuyển dụng thực tập sinh, điều quan trọng là phải cung cấp đào tạo về an toàn và sức khỏe khi tuyển dụng thực tập sinh để ngăn ngừa tai nạn lao động ngay từ giai đoạn thực tập sinh học các kỹ năng dành cho công việc khi họ chưa quen.
- Do thực tập sinh còn thiếu kinh nghiệm làm việc tại Nhật Bản nên khi hướng dẫn công việc, hãy giải thích cẩn thận đồng thời trình diễn cách thực hiện công việc để thực tập sinh hiểu được các hướng dẫn.

④ Thực hiện các hoạt động an toàn và vệ sinh hàng ngày.

- Thực hiện các hoạt động an toàn và vệ sinh hàng ngày (5 S, TBM và KYK) ngay cả khi thực tập sinh đã quen với công việc sau khi có một mức kinh nghiệm làm việc tại Nhật Bản nhất định.

⑤ Khi cần ứng phó khẩn cấp

- Thường xuyên đào tạo cho thực tập sinh kỹ năng để họ có thể cải thiện khả năng tiếng Nhật và hiểu đầy đủ tiếng Nhật được hiển thị cho các mục nguy hiểm và bị cấm. Ngoài ra, hãy thiết lập bảng thông báo có thông tin liên lạc và các thông tin khác để thông báo và giải thích trước về cách liên lạc với những người khác hoặc các dịch vụ khẩn cấp trong các tình huống khẩn cấp.
- Hướng dẫn hàng ngày cho các thực tập sinh để đảm bảo họ hô to thông báo cho những người xung quanh và bình tĩnh hành động theo quy định khi có sự cố xảy ra.

⑥ Sáng kiến chứng nhận GAP

- Giải thích cho thực tập sinh hiểu rằng trong ngành nông nghiệp Nhật Bản, chúng ta làm việc chăm chỉ để đạt được chứng nhận GAP (Thực hành nông nghiệp tốt) để duy trì an toàn thực phẩm bền vững, bảo vệ môi trường và duy trì an toàn và vệ sinh nghề nghiệp.

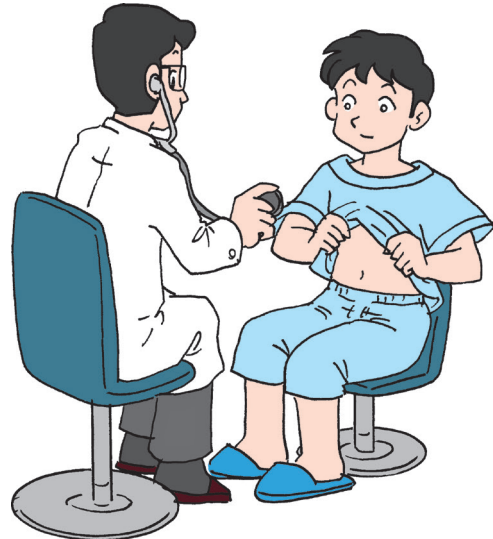
Tất cả các tổ chức tiếp nhận phải thực hiện khám sức khỏe cho thực tập sinh kỹ năng theo quy định của Luật An toàn và Vệ sinh Nhật Bản.

Khám sức khỏe tổng quát

Khi tuyển dụng thực tập sinh kỹ năng mới, họ phải được khám sức khỏe đối với các hạng mục sau theo quy định của pháp luật. (Điều 43 Pháp lệnh An toàn và Vệ sinh)

Các mục khám sức khỏe khi tuyển dụng thực tập sinh được liệt kê dưới đây từ ① đến ⑪.

- ① Bệnh sử và quá trình làm việc
- ② Triệu chứng chủ quan và khách quan
- ③ Chiều cao, cân nặng, vòng eo, thị lực và thính lực
- ④ Chụp X-quang ngực
- ⑤ Huyết áp
- ⑥ Xét nghiệm thiếu máu (xét nghiệm hàm lượng hemoglobin và số lượng hồng cầu)
- ⑦ Xét nghiệm chức năng gan (xét nghiệm GOT, GPT, γ -GTP)
- ⑧ Xét nghiệm nồng độ lipid máu
- ⑨ Xét nghiệm chỉ số đường huyết
- ⑩ Phân tích nước tiểu (xét nghiệm lượng đường và protein trong nước tiểu)
- ⑪ Kiểm tra điện tâm đồ



Việc khám sức khỏe khi tuyển dụng sẽ góp phần phân công lao động hợp lý và hỗ trợ quản lý sức khỏe của họ sau khi bắt đầu làm việc. Hơn nữa, do số lượng người trẻ tuổi sinh ra ở nước ngoài bị nhiễm lao ngày càng gia tăng trong những năm gần đây nên cần thực hiện các cuộc kiểm tra y tế khi tuyển dụng, bao gồm chụp X-quang ngực, để có thể phát hiện bệnh lao.

<Các biện pháp phòng ngừa bệnh truyền nhiễm tại nơi làm việc (bệnh lao) – Biện pháp ứng phó khi xảy ra dịch bệnh lao →

Thực hiện biện pháp ứng phó với bệnh lao theo Luật Phòng chống Bệnh truyền nhiễm và Chăm sóc Y tế cho Bệnh nhân mắc Bệnh truyền nhiễm. Khi dịch bệnh lao xảy ra tại nơi làm việc thông thường, ngoại trừ các cơ sở y tế, việc sàng lọc người tiếp xúc là điều cần thiết để đạt được mục tiêu chính là phát hiện và ứng phó nhanh chóng với những người đang hoặc có thể bị nhiễm bệnh lao.

Biện pháp ứng phó cơ bản là hành động theo hướng dẫn nhận được từ trung tâm y tế cộng đồng. Tuy nhiên, vai trò chính của doanh nghiệp là xác định những người tiếp xúc, giải thích cho nhân viên, khuyến nghị những người chưa khám sức khỏe định kỳ đi khám và tiến hành sàng lọc người đã tiếp xúc.

Khám sức khỏe định kỳ

Khám sức khỏe định kỳ phải được thực hiện mỗi năm một lần để kiểm tra các mục theo quy định của pháp luật đối với người lao động làm việc toàn thời gian (thực tập sinh kỹ năng). (Điều 44 Pháp lệnh An toàn và Vệ sinh)

Các mục khám sức khỏe định kỳ được liệt kê dưới đây từ ① đến ⑪.

- ① Bệnh sử và quá trình làm việc
- ② Triệu chứng chủ quan và khách quan
- ③ Chiều cao, cân nặng, vòng eo, thị lực và thính lực
- ④ Chụp X-quang ngực và xét nghiệm đờm
- ⑤ Huyết áp
- ⑥ Xét nghiệm thiếu máu (xét nghiệm hàm lượng hemoglobin và số lượng hồng cầu)
- ⑦ Xét nghiệm chức năng gan (xét nghiệm GOT, GPT, γ-GTP)
- ⑧ Xét nghiệm nồng độ lipid máu
- ⑨ Xét nghiệm chỉ số đường huyết
- ⑩ Phân tích nước tiểu (xét nghiệm lượng đường và protein trong nước tiểu)
- ⑪ Kiểm tra điện tâm đồ

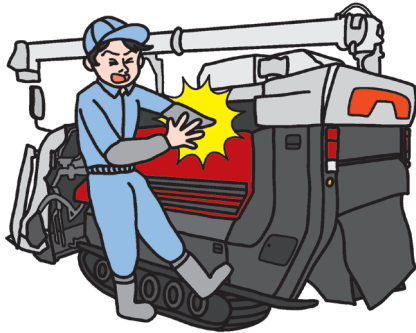
Ví dụ về tai nạn lao động

Ví dụ về tai nạn lao động liên quan đến thực tập sinh kỹ năng trong các công việc liên quan đến nông nghiệp

Cuối cùng, chúng tôi sẽ giới thiệu một số ví dụ về tai nạn lao động. Vui lòng xem xét các phương pháp làm việc an toàn để phòng tránh tai nạn và sử dụng danh sách kiểm tra ở cuối phần này.

Ví dụ 1

Một thực tập sinh kỹ năng trong khi đang sử dụng máy thu hoạch để thu hoạch nông sản, đã cố gắng loại bỏ bụi cỏ bám vào máy bằng cách đưa tay vào bộ phận đang quay của máy, dẫn đến ngón tay bị cuốn vào và bị thương.



Cách ngăn ngừa tai nạn

Hướng dẫn trước cho thực tập sinh kỹ năng về việc phải luôn dừng vận hành máy khi loại bỏ vật cản như bụi cỏ. Ngoài ra, nếu máy móc có lưỡi dao, hãy mang găng tay chống cắt và sử dụng các dụng cụ thích hợp để loại bỏ bụi cỏ.

Ví dụ 2

Một thực tập sinh kỹ năng trong khi phân loại hành tây đã cố gắng loại bỏ một cuống hành rơi trên các con lăn đang quay, găng tay của người này bị mắc kẹt giữa các con lăn, dẫn đến bị thương ở tay phải.

Cách ngăn ngừa tai nạn

Tùy thuộc vào loại công việc đang thực hiện, việc đeo găng tay có thể gây ra tai nạn. Do đó, các tổ chức tiếp nhận cần xác định xem có bắt buộc sử dụng găng tay đối với từng công việc cụ thể hay không và cung cấp hướng dẫn phù hợp cho thực tập sinh kỹ năng.

Ngoài ra, hãy đảm bảo dừng vận hành máy trước khi loại bỏ vật thể tùy theo tình huống, như kích thước của vật cần loại bỏ.



Ví dụ 3

Một thực tập sinh kỹ năng trong khi trồng cây giống bắp cải bằng máy trồng đã cố gắng loại bỏ các viên đá nhỏ bị mắc kẹt giữa bánh xích và bánh xe của máy trồng, nhưng gang tay của người này bị kẹt vào máy, dẫn đến bị thương ngón tay phải.

Ví dụ 4

Một thực tập sinh kỹ năng trong khi nghiền cây chết bằng máy băm gỗ đã cố gắng đá văng mảnh vụn đang chặn máy băm gỗ ra nhưng lại bị cuốn vào lưỡi dao đang quay, dẫn đến bị thương ngón chân trái.

Ví dụ 5

Một thực tập sinh kỹ năng trong khi vệ sinh máy đã vô tình chạm vào công tắc khởi động của máy đóng gói tự động đang dừng. Máy đóng gói tự động khởi động, khiến tay phải của thực tập sinh này bị thương do mắc kẹt giữa các bộ phận chuyển động của máy.

Ví dụ 6

Một thực tập sinh kỹ năng trong khi lắp cuộn túi nhựa vào máy đóng gói tự động đã bị thương do tay phải bị kẹt giữa các bộ phận chuyển động của máy khi máy bắt ngờ khởi động.

Ví dụ 7

Một thực tập sinh kỹ năng trong khi sử dụng máy đóng gói để đóng gói nắm đã cố gắng sửa chữa sự cố liên quan đến màng đóng gói, khiến tay phải của người này bị thương do mắc kẹt vào bộ phận ép và cắt trên máy.

Ví dụ 8

Trong khi khúc gỗ được nâng bằng dây thừng buộc vào cẩu xe nâng, một thực tập sinh kỹ năng đã cố gắng đặt ống thép bên dưới khu vực nâng, nhưng sợi dây thừng bị tuột, khiến khúc gỗ rơi xuống, dẫn đến chấn thương ngón tay cái bên trái của thực tập sinh.

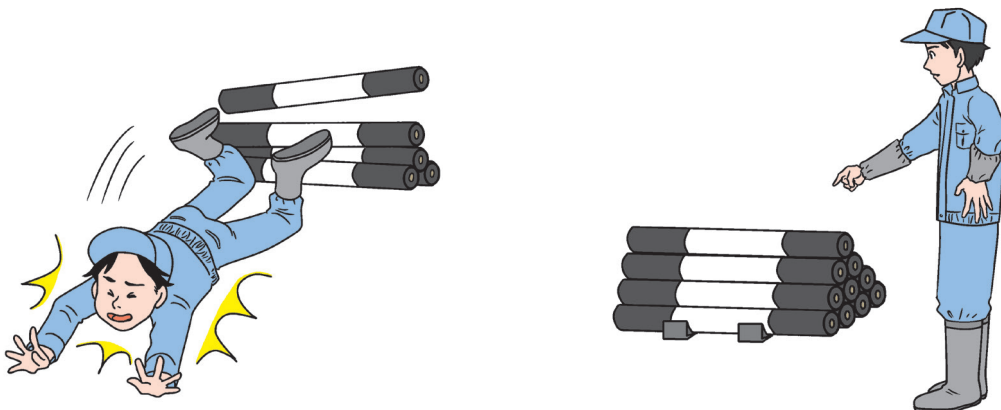
Ví dụ 9

Khi một thực tập sinh kỹ năng đang đứng trên hàng rào và sử dụng máy xúc thủy lực để cố gắng nâng và di chuyển hàng rào, chân của thực tập sinh đã bị thương do kẹt vào xi lanh gầu của máy xúc thủy lực.

Kiểm tra và đánh dấu vào từng mục.

1	Người quản lý an toàn và vệ sinh được bổ nhiệm chưa? (Chẳng hạn như người đảm bảo an toàn và vệ sinh hoặc người đảm bảo an toàn*)	☐
2	Máy móc và thiết bị có được trang bị nắp đậy và thiết bị an toàn không?	☐
3	Việc kiểm tra và sửa chữa có được thực hiện để đảm bảo máy móc và thiết bị có thể được sử dụng một cách an toàn không?	☐
4	Nơi làm việc có sạch sẽ, ngăn nắp và có trật tự không?	☐
5	Bạn có yêu cầu thực tập sinh sử dụng đồ bảo hộ để đảm bảo công việc được thực hiện một cách an toàn không? (Giày bảo hộ, dây an toàn, găng tay, mũ bảo hộ, mặt nạ phòng độc, v.v...)	☐
6	Chương trình đào tạo về an toàn và vệ sinh có được cung cấp không? (Khi tuyển dụng hoặc khi thay đổi loại công việc, v.v...)	☐
7	Bạn có đảm bảo rằng thực tập sinh hiểu rõ các quy trình làm việc không? → Bằng hình thức nào? ☐ Bằng tiếng Nhật ☐ Bằng tiếng bản địa của thực tập sinh ☐ Người hướng dẫn làm mẫu	☐
8	Bạn có cho thực tập sinh học các từ tiếng Nhật cần thiết và biển báo cơ bản để họ có thể hiểu các hướng dẫn và các thông tin khác nhằm phòng tránh tai nạn lao động không?	☐
9	Bạn có sử dụng hình minh họa và các tài liệu khác để giúp thực tập sinh dễ hiểu các biển báo và bảng hiển thị nhằm phòng tránh tai nạn lao động không?	☐
10	Bạn có thuê những thực tập sinh có trình độ vào công việc đòi hỏi có giấy phép hoặc hoàn thành khóa đào tạo kỹ năng không?	☐

* Luật An toàn và Vệ sinh quy định rằng phải chỉ định “người đảm bảo an toàn và vệ sinh” tại những nơi làm việc sử dụng có từ 10 đến dưới 50 người lao động chính thức, trong khi “người quản lý an toàn (người có trình độ chuyên môn)” sẽ được bổ nhiệm tại nơi làm việc sử dụng trên 50 người lao động chính thức trong các ngành như lâm nghiệp. Ngành nông nghiệp được miễn yêu cầu bổ nhiệm các chuyên gia này. Tuy nhiên, nên chỉ định người phụ trách thúc đẩy các biện pháp an toàn trong vai trò là “người đảm bảo an toàn” và triển khai các hoạt động như 5S nhằm cung cấp các biện pháp an toàn trong quá trình thực tập kỹ năng.



Địa chỉ trụ sở chính/văn phòng khu vực và Văn phòng chi nhánh của Hiệp hội thực tập kỹ năng quốc tế

Tên văn phòng	Tỉnh quản lý	Mã bưu chính	Địa chỉ	Số điện thoại
Trụ sở chính	—	108-0022	LOOP-X 3F, 3-9-15, Kaigan, Minato-ku, Tokyo	03-6712-1523 (Số nhà điều hành chính) 03-3453-8000 (Tổng đài điện thoại)
Văn phòng Sapporo	Hokkaido	060-0034	5F Maruito Kita4-jo Bldg., 2-8-2 Kita4-johigashi, Chuo-ku, Sapporo-shi, Hokkaido	011-596-6445 (Bộ phận hướng dẫn)
Văn phòng Sendai	Aomori, Iwate, Miyagi, Akita, Yamagata, Fukushima	980-0803	6F Sendai Fukoku Seimei Bldg., 1-2-1 Kokubuncho, Aoba-ku, Sendai-shi, Miyagi	022-398-6126 (Bộ phận hướng dẫn)
Văn phòng Tokyo	Tochigi, Gunma, Saitama, Chiba, Tokyo, Kanagawa, Yamanashi	101-0041	4F Urban Center Kandasudacho, 2-7-2 Kandasudacho, Chiyoda-ku, Tokyo	03-6433-9971 (Bộ phận hướng dẫn)
Chi nhánh Mito	Ibaraki	310-0062	2F Asahi Seimei Mito Bldg., 1-2-40 Omachi, Mito-shi, Ibaraki	029-350-8856 (Bộ phận hướng dẫn)
Chi nhánh Nagano	Niigata, Nagano	380-0825	6F Nakajima Kaikan Bldg., 1361 Suehirocho, Minaminagano, Nagano-shi, Nagano	026-217-3556 (Số nhà điều hành chính)
Văn phòng Nagoya	Shizuoka, Gifu, Aichi, Mie	460-0008	5F Nikken/Sumisei Bldg., 4-15-32 Sakae, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi	052-684-8412 (Bộ phận hướng dẫn)
Chi nhánh Toyama	Toyama, Ishikawa, Fukui	930-0004	11F Toyama Kogin Bldg., 5-13 Sakurabashidori, Toyama-shi, Toyama	076-481-7560 (Bộ phận hướng dẫn)
Văn phòng Osaka	Shiga, Kyoto, Osaka, Hyogo, Nara, Wakayama	541-0043	4F Osaka Asahi Seimei Bldg., 4-2-16 Koraihashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka	06-6210-3722 (Bộ phận hướng dẫn)
Văn phòng Hiroshima	Tottori, Shimane, Osaka, Hiroshima, Yamaguchi	730-0051	3F Hiroshima Rijodori Bldg., 3-1-9 Otemachi, Naka-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima	082-207-3126 (Bộ phận hướng dẫn)
Văn phòng Takamatsu	Tokushima, Kagawa	760-0023	7F Takamatsu Kotobukicho Prime Bldg., 2-2-10 Kotobukicho, Takamatsu-shi, Kagawa	087-802-5850 (Số nhà điều hành chính)
Chi nhánh Matsuyama	Ehime, Kochi	790-0003	2F Gibraltar Seimei Matsuyama Bldg., 7-1-21 Sanbancho, Matsuyama-shi, Ehime	089-909-4110 (Số nhà điều hành chính)
Văn phòng Fukuoka	Fukuoka, Saga, Nagasaki, Oita, Okinawa	812-0029	5F Nikkan Kogyo Shinbun Seibu Branch Bldg., 1-1 Komondomachi, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka	092-710-4083 (Bộ phận hướng dẫn)
Chi nhánh Kumamoto	Kumamoto, Miyazaki, Kagoshima	860-0806	8F MY Kumamoto Bldg., 1-7 Hanabatacho, Chuo-ku, Kumamoto-shi, Kumamoto	096-223-6470 (Bộ phận hướng dẫn)

Hướng dẫn về các biện pháp an toàn và vệ sinh cho thực tập sinh kỹ năng
<Công việc liên quan đến nông nghiệp> Phiên bản tiếng Việt

Phát hành tháng 3 năm 2025

Được biên soạn và phát hành bởi: Hiệp hội thực tập kỹ năng quốc tế
LOOP-X 3F, 3-9-15, Kaigan, Minato-ku, Tokyo, 108-0022
Website: <https://www.otit.go.jp/>

Được biên dịch và biên tập bởi: Công ty Torindo Co., Ltd.
6F PMO Tamachi, 5-31-17 Shiba, Minato-ku, Tokyo 108-0014
Website: <https://torindo.ne.jp>

Hướng dẫn này được biên soạn dựa trên các luật có hiệu lực từ tháng 10 năm 2024.
